

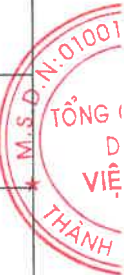
**DỰ KIẾN CHƯƠNG TRÌNH ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN
TỔNG CÔNG TY DƯỢC VIỆT NAM - CTCP
NĂM 2023**

I. Thời gian: 08h00 ngày 21 tháng 4 năm 2023 (Thứ 6)

II. Địa điểm: Hội trường tầng 5, Tổng công ty Dược Việt Nam – CTCP
12 Ngô Tất Tố, Văn Miếu, Đống Đa, Hà Nội.

III. Dự kiến chương trình:

STT	Thời gian	Nội dung	Thực hiện
1	07h30 – 8h00	<ul style="list-style-type: none">- Tiếp đón Đại biểu, khách mời, cổ đông.- Đăng ký tham dự, kiểm tra tư cách cổ đông.- Phát tài liệu Đại hội cho cổ đông.- Hướng dẫn cổ đông và đại biểu vào vị trí chỗ ngồi.	BTC Đại hội
2	8h00 – 8h05	<ul style="list-style-type: none">- Tuyên bố lý do và giới thiệu thành phần tham dự	BTC Đại hội
3	8h05 – 8h10	<ul style="list-style-type: none">- Công bố Biên bản thẩm tra tư cách cổ đông.	Ban Kiểm tra tư cách cổ đông
4	8h10 – 8h20	<ul style="list-style-type: none">- Giới thiệu Chủ tọa đoàn, Ban thư ký, Ban kiểm phiếu.+ Danh sách Đoàn Chủ tọa+ Danh sách Ban Thư ký+ Danh sách dự kiến Ban kiểm phiếu- Xin ý kiến biểu quyết của cổ đông về Danh sách Ban Thư ký và danh sách Ban kiểm phiếu.	BTC Đại hội
5	08h20 – 08h40	<ul style="list-style-type: none">- Thông qua Chương trình Đại hội và Quy chế Đại hội.- Xin ý kiến biểu quyết của Cổ đông.	Đoàn Chủ tọa



STT	Thời gian	Nội dung	Thực hiện
6	08h40 – 10h25	<p>Trình bày các nội dung:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Báo cáo của Hội đồng quản trị và Ban Tổng Giám đốc về Kết quả hoạt động năm 2022, kế hoạch hoạt động năm 2023; - Báo cáo của Ban Kiểm soát năm 2022; - Tờ trình thông qua Báo cáo tài chính đã kiểm toán năm 2022; - Tờ trình về việc phân phối lợi nhuận 2022 và kế hoạch năm 2023; - Tờ trình báo cáo tiền lương, thù lao Cán bộ quản lý và Thư ký Công ty năm 2022 và thông qua Kế hoạch tiền lương, thù lao Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Tổng Giám đốc năm 2023; - Tờ trình về việc lựa chọn Công ty kiểm toán năm 2023; 	Đoàn Chủ tọa
7	10h25 – 10h55	Thảo luận	
8	10h55 – 11h05	<p>Xin ý kiến biểu quyết của cổ đông về các nội dung:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Báo cáo của Hội đồng quản trị và Ban Tổng Giám đốc về Kết quả hoạt động năm 2022, kế hoạch hoạt động năm 2023; - Báo cáo của Ban Kiểm soát năm 2022; - Tờ trình thông qua Báo cáo tài chính đã kiểm toán năm 2022; - Tờ trình về việc phân phối lợi nhuận 2022 và kế hoạch năm 2023; - Tờ trình báo cáo tiền lương, thù lao Cán bộ quản lý và Thư ký Công ty năm 2022 và thông qua Kế hoạch tiền lương, thù lao Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Tổng Giám đốc năm 2023; - Tờ trình về việc lựa chọn Công ty kiểm toán năm 2023; 	Đoàn Chủ tọa
9	11h05 – 11h35	- Phát biểu của Đại diện Bộ Y tế (nếu có).	Đại diện Bộ Y tế
10	11h35 – 11h50	- Thông qua Biên bản và Nghị quyết Đại hội;	Ban Thư ký

STT	Thời gian	Nội dung	Thực hiện
		- Xin ý kiến biểu quyết của cổ đông.	
11	11h50	- Phát biểu bế mạc Đại hội	Đoàn Chủ tọa

Nơi nhận:

- Các cổ đông;
- Lưu: VT.

**TM. BAN TỔ CHỨC ĐẠI HỘI
TRƯỞNG BAN**



**Lê Văn Sơn
CHỦ TỊCH HĐQT**



Số: 014/QĐ-TCTD

Hà Nội, ngày 31 tháng 3 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH

**V/v Ban hành Quy chế làm việc tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023
Tổng Công ty Dược Việt Nam – CTCP**

HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ TỔNG CÔNG TY DƯỢC VIỆT NAM - CTCP

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước CHXHCN Việt Nam thông qua ngày 17/6/2020 và các văn bản hướng dẫn;

Căn cứ Điều lệ Tổng công ty Dược Việt Nam – CTCP;

Căn cứ Nghị quyết số 28/2023/NQ/TCTD – HĐQT ngày 31/3/2023 của Hội đồng quản trị Tổng công ty Dược Việt Nam – CTCP,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế làm việc tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 của Tổng Công ty Dược Việt Nam – CTCP.

Điều 2. Quy chế này có hiệu lực ngay khi được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 của Tổng công ty Dược Việt Nam – CTCP biểu quyết thông qua.

Điều 3. Các thành viên Ban Tổ chức Đại hội đồng cổ đông, các thành viên liên quan và các cổ đông tham dự họp Đại hội cổ đông thường niên năm 2023 của Tổng Công ty Dược Việt Nam – CTCP chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Lưu: VT.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**


Lê Văn Sơn

QUY CHẾ
LÀM VIỆC TẠI ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2023
TỔNG CÔNG TY DƯỢC VIỆT NAM – CTCP

(Ban hành kèm theo Quyết định số 014/QĐ-TCTD ngày 31 tháng 3 năm 2023 của Hội đồng quản trị Tổng công ty Dược Việt Nam - CTCP)

PHẦN I
QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi áp dụng

Quy chế Tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 của Tổng công ty Dược Việt Nam - CTCP (“**Quy chế**”) sử dụng cho việc tổ chức và điều hành phiên họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 của Tổng công ty Dược Việt Nam - CTCP (sau đây viết tắt là Tổng công ty).

Điều 2. Đối tượng áp dụng

1. Quy chế này quy định cụ thể quyền và nghĩa vụ của các cổ đông tham dự, trình tự và thủ tục tiến hành Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023.

2. Các đối tượng nêu tại khoản 1 Điều 2 này có trách nhiệm thực hiện theo các quy định tại Quy chế này.

PHẦN II
QUYỀN VÀ NGHĨA VỤ CỦA CÁC BÊN THAM GIA ĐẠI HỘI

Điều 3. Quyền và nghĩa vụ của cổ đông tham dự Đại hội

1. Điều kiện tham dự Đại hội:

- Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 của Tổng công ty gồm các cổ đông (cá nhân hoặc tổ chức) sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết của Tổng công ty theo danh sách cổ đông được Trung tâm lưu ký chứng khoán Việt Nam chốt ngày 20/3/2023 hoặc những người được ủy quyền bằng văn bản hợp lệ;

- Người đại diện theo pháp luật của cổ đông là tổ chức đương nhiên có quyền đại diện cho tổ chức đó hoặc uỷ quyền cho người khác tham dự Đại hội đồng cổ đông. Cổ đông là tổ chức có quyền cử một hoặc một số người đại diện theo uỷ quyền thực hiện các quyền cổ đông của mình theo quy định của pháp luật; trường hợp có nhiều hơn một người đại diện theo uỷ quyền được cử thì phải xác định cụ thể số cổ phần và số phiếu bầu của mỗi người đại diện.

2. Quyền và nghĩa vụ của cổ đông/đại diện theo uỷ quyền của cổ đông tham dự Đại hội:

2.1 Đóng góp ý kiến về phương hướng và kế hoạch phát triển sản xuất, kinh doanh của Tổng công ty.

2.2 Được Ban tổ chức Đại hội cổ đông cung cấp chương trình Đại hội và các tài liệu được sử dụng trong Đại hội.

2.3 Khi tới cuộc họp, mỗi cổ đông hoặc người được uỷ quyền tham dự phải mang theo Giấy mời họp, Giấy uỷ quyền, Giấy CMND, Căn cước công dân hoặc hộ chiếu nộp cho Ban Kiểm tra tư cách cổ đông và được cấp một Thẻ biểu quyết màu xanh (có ghi mã số thứ tự cổ đông và số cổ phần có quyền biểu quyết tương ứng).

310938
TỔNG CÔNG
TY DƯỢC
VIỆT NAM
THÀNH PHỐ

Giá trị biểu quyết của phiếu bầu mà người đó nắm giữ tương ứng với tỷ lệ số cổ phần có quyền biểu quyết mà họ sở hữu hoặc đại diện theo uỷ quyền khi đăng ký tham dự Đại hội đồng cổ đông.

2.4 Có quyền thảo luận, đưa ra ý kiến và biểu quyết từng phần bằng Thẻ biểu quyết.

2.5 Trường hợp cổ đông/đại diện theo uỷ quyền của cổ đông đến tham dự cuộc họp Đại hội đồng cổ đông muộn so với giờ quy định, cổ đông/đại diện theo uỷ quyền của cổ đông có quyền dự họp và có tham gia thảo luận, biểu quyết ngay sau khi hoàn tất thủ tục đăng ký. Đoàn chủ tịch không có nghĩa vụ phải dừng cuộc họp để những người đến muộn đăng ký; trong trường hợp này, hiệu lực của những biểu quyết đã tiến hành không bị ảnh hưởng.

2.6 Trực tiếp tham dự hoặc uỷ quyền cho người khác tham dự cuộc họp Đại hội đồng cổ đông (người được uỷ quyền tham dự Đại hội không được uỷ quyền lại cho người khác); tuân thủ đúng theo các quy định của Quy chế này.

2.7 Các cổ đông hoặc người đại diện theo uỷ quyền của cổ đông khi tới tham dự cuộc họp phải hoàn thành các thủ tục đăng ký tham dự Đại hội với Ban tổ chức Đại hội. Trong Đại hội, khi muốn phát biểu ý kiến thảo luận phải được sự đồng ý của Đoàn Chủ tọa, phát biểu ngắn gọn và tập trung vào đúng những nội dung trọng tâm cần trao đổi, phù hợp với nội dung chương trình Đại hội đã được thông qua. Mỗi ý kiến phát biểu tối đa 03 phút. Hết thời gian dành cho phát biểu, các câu hỏi chưa được giải đáp sẽ được trả lời bằng văn bản. Những vấn đề đã có người trước phát biểu rồi thì không phát biểu lại, tránh trùng lặp. Cổ đông tham dự Đại hội cũng có thể ghi các nội dung vào phiếu câu hỏi, chuyển cho Ban thư ký.

2.8 Nghiêm túc chấp hành nội quy tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông, tuân thủ đúng yêu cầu của Đoàn Chủ tọa, tôn trọng và tuân thủ kết quả biểu quyết của Đại hội đồng cổ đông.

2.9 Các quyền và nghĩa vụ khác theo quy định của Luật doanh nghiệp, Điều lệ Tổng công ty, phù hợp với nội dung và chương trình cuộc họp Đại hội đồng cổ đông.

2.10 Không được có hành vi cản trở, gây rối trật tự làm cho cuộc họp không được tiến hành một cách công bằng và hợp pháp.

2.11 Tuân thủ điều hành của Đoàn chủ tọa.

Điều 4. Quyền và nghĩa vụ của Đoàn chủ tọa

1. Chủ tịch Hội đồng quản trị Tổng công ty Dược Việt Nam – CTCP là chủ tọa Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 của Tổng công ty. Chủ tịch HĐQT có quyền được mời thêm các thành viên tham gia Đoàn chủ tọa.

2. Đoàn chủ tọa điều hành các hoạt động của Đại hội theo chương trình đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua. Hướng dẫn Đại hội thảo luận, biểu quyết và trả lời các vấn đề do Đại hội yêu cầu hoặc chỉ định người trả lời.

3. Quyết định của Chủ tọa đoàn về vấn đề trình tự, thủ tục hoặc các sự kiện phát sinh ngoài chương trình của Đại hội đồng cổ đông sẽ mang tính phán quyết cao nhất.

4. Đoàn Chủ tọa tiến hành các công việc mà họ thấy là cần thiết để điều khiển Đại hội đồng cổ đông một cách hợp lệ và có trật tự.

5. Chủ tọa có quyền hoãn cuộc họp Đại hội đồng cổ đông đã có đủ số người đăng ký dự họp theo quy định đến một thời điểm khác hoặc thay đổi địa điểm họp trong các trường hợp sau đây:

a) Địa điểm họp không có đủ chỗ ngồi thuận tiện cho tất cả người dự họp;

b) Các phương tiện thông tin tại địa điểm họp không bảo đảm cho các cổ đông dự họp tham gia, thảo luận và biểu quyết;

c) Có người dự họp cản trở, gây rối trật tự, có nguy cơ làm cho cuộc họp không được tiến hành một cách công bằng và hợp pháp.

Thời gian hoãn tối đa không quá 03 ngày, kể từ ngày cuộc họp dự định khai mạc.

Điều 5. Quyền và nghĩa vụ của Ban Thư ký

Ban Thư ký Đại hội gồm 02 thành viên, do Ban tổ chức Đại hội giới thiệu và được Đại hội thông qua. Ban Thư ký chịu trách nhiệm trước Đoàn chủ tọa và Đại hội về các nhiệm vụ sau:

1. Ghi chép đầy đủ, trung thực các nội dung Đại hội;
2. Công bố dự thảo Biên bản và Nghị quyết của Đại hội.
3. Tiếp nhận Phiếu hỏi của các cổ đông để chuyển lên Đoàn Chủ tọa.

Điều 6. Quyền và nghĩa vụ của Ban kiểm tra tư cách cổ đông

Ban kiểm tra tư cách cổ đông dự Đại hội đồng cổ đông do Hội đồng quản trị Tổng công ty Dược Việt Nam - CTCP quyết định thành lập. Ban kiểm tra tư cách cổ đông thực hiện các chức năng nhiệm vụ như sau:

1. Kiểm tra tư cách cổ đông hoặc đại diện theo ủy quyền của cổ đông: yêu cầu cổ đông tham dự Đại hội xuất trình giấy mời, CMND, Căn cước công dân hoặc hộ chiếu, giấy ủy quyền (trường hợp là đại diện theo ủy quyền).

2. Phát các tài liệu và Thẻ biểu quyết;

3. Báo cáo trước Đại hội và chịu trách nhiệm về kết quả kiểm tra tư cách cổ đông dự Đại hội.

Điều 7. Quyền và nghĩa vụ của Ban kiểm phiếu

1. Ban kiểm phiếu gồm 03 người (trong đó có 01 Trưởng ban) do Ban tổ chức Đại hội đề cử và được biểu quyết thông qua tại Đại hội.

2. Ban kiểm phiếu có thể có thêm một số thành viên hỗ trợ trong việc kiểm phiếu

3. Ban kiểm phiếu có nhiệm vụ:

a. Chuẩn bị hòm phiếu, phổ biến quy chế bầu cử, danh sách ứng viên tham gia bầu cử bổ sung thành viên HĐQT, trình tự bỏ phiếu, hướng dẫn thực hiện bầu cử được quy định tại Quy chế bầu cử;

b. Xác định kết quả biểu quyết của cổ đông, kết quả bầu cử tại Đại hội;

c. Kiểm tra, giám sát việc bỏ phiếu của các cổ đông hoặc người đại diện và tổ chức kiểm phiếu; lập Biên bản kiểm phiếu và công bố trước Đại hội; giao lại Biên bản và toàn bộ phiếu bầu cho Chủ tọa Đại hội.

Mọi công việc kiểm tra lập Biên bản và công bố kết quả kiểm phiếu, Ban kiểm phiếu phải làm việc trung thực, chính xác và phải chịu trách nhiệm về kết quả đó.

PHẦN III

TIẾN HÀNH ĐẠI HỘI

Điều 8. Điều kiện tiến hành Đại hội

Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông được tiến hành khi có số cổ đông và đại diện theo ủy quyền dự họp đại diện trên 50% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết. Trường hợp cuộc họp lần thứ nhất không đủ điều kiện tiến hành theo quy định thì được triệu tập họp lần thứ hai trong thời hạn 30 ngày, kể từ ngày dự định họp lần thứ nhất. Cuộc



họp của Đại hội đồng cổ đông triệu tập lần thứ hai được tiến hành khi có số cổ đông dự họp đại diện ít nhất 33% tổng số phiếu biểu quyết. Trường hợp cuộc họp triệu tập lần thứ hai không đủ điều kiện tiến hành theo quy định thì được triệu tập họp lần thứ ba trong thời hạn 20 ngày, kể từ ngày dự định họp lần thứ hai. Trường hợp này, cuộc họp của Đại hội đồng cổ đông được tiến hành không phụ thuộc vào tổng số phiếu biểu quyết của các cổ đông dự họp.

Điều 9. Thông qua Nghị quyết của cuộc họp Đại hội cổ đông

1. Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông về các vấn đề sau đây được thông qua nếu được số cổ đông đại diện từ 65% tổng số phiếu biểu quyết trở lên của tất cả cổ đông, đại diện theo ủy quyền cổ đông dự họp tán thành: (a) Sửa đổi, bổ sung các nội dung Điều lệ của Tổng công ty; (b) Loại cổ phần và tổng số cổ phần của từng loại; (c) Tổ chức lại hay giải thể doanh nghiệp; (d) Thay đổi ngành nghề và lĩnh vực kinh doanh; (đ) Dự án đầu tư hoặc bán tài sản có giá trị từ 35% tổng giá trị tài sản trở lên được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của Tổng công ty; (e) Tổ chức lại, giải thể Tổng công ty.

2. Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông về các vấn đề khác trong cuộc họp được thông qua khi được số cổ đông sở hữu trên 50% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả các cổ đông và đại diện theo ủy quyền của cổ đông dự họp chấp thuận.

3. Các nội dung đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua sẽ được thể hiện tóm tắt trong Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông.

Điều 10. Biên bản và Nghị quyết cuộc họp Đại hội cổ đông

Tất cả các nội dung tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông phải được thư ký Đại hội ghi thành biên bản. Biên bản và nghị quyết Đại hội được đọc và thông qua trước khi bế mạc cuộc họp và được lưu giữ tại Tổng công ty.

PHẦN IV

ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 11. Hiệu lực thi hành

Quy chế này gồm 11 Điều, có hiệu lực ngay khi được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 của Tổng công ty Dược Việt Nam - CTCP biểu quyết thông qua.

Các cổ đông, thành viên Ban tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 của Tổng Công ty Dược Việt Nam – CTCP chịu trách nhiệm thi hành.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



Lê Văn Sơn

BÁO CÁO ĐÁNH GIÁ CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VÀ BAN TỔNG GIÁM ĐỐC
VỀ KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH NĂM 2022
VÀ KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG NĂM 2023

Căn cứ các quy định của pháp luật liên quan, quy định tại Điều lệ của Tổng công ty Dược Việt Nam – CTCP, Hội đồng quản trị và Ban Tổng Giám đốc kính báo cáo Đại hội đồng cổ đông Kết quả kinh doanh năm 2022, Kế hoạch hoạt động năm 2023 của Tổng công ty Dược Việt Nam – CTCP như sau:

A. ĐÁNH GIÁ CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VỀ CÁC MẶT HOẠT ĐỘNG NĂM 2022

Hội đồng quản trị Tổng công ty Dược Việt Nam – CTCP nhiệm kỳ 2021-2026 gồm 05 thành viên:

- Ông Lê Văn Sơn, Chủ tịch Hội đồng quản trị;
- Ông Đinh Xuân Hấn, thành viên Hội đồng quản trị - Tổng Giám đốc;
- Bà Hàn Thị Khánh Vinh, thành viên Hội đồng quản trị - Phó Tổng Giám đốc;
- Bà Nguyễn Hồng Nhung, thành viên Hội đồng quản trị;
- Bà Phạm Thị Xuân Hương, thành viên Hội đồng quản trị.

Trong năm 2022, các hoạt động của Hội đồng quản trị đã tuân thủ đầy đủ quy định của pháp luật và quy định tại Điều lệ được Đại hội đồng cổ đông thường niên 2022 thông qua. Hội đồng quản trị, Ban Điều hành cùng tập thể CBNV và các đơn vị thành viên đã cơ bản hoàn thành các chỉ tiêu Kế hoạch kinh doanh đề ra.

I. CÁC HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Năm 2022 Hội đồng quản trị đã tổ chức tổng cộng 04 phiên họp, ban hành 98 Nghị quyết và 17 Quyết định liên quan để quyết định những vấn đề thuộc thẩm quyền của Hội đồng quản trị theo quy định của pháp luật và Điều lệ của Tổng công ty, chủ yếu tập trung vào các nhóm vấn đề sau:

1. Các nghị quyết, quyết định về việc ủy quyền người đại diện quản lý phần vốn của Tổng công ty tại các doanh nghiệp có vốn góp của Tổng công ty và tiếp tục thực hiện quy chế quản lý Người đại diện theo ủy quyền quản lý phần vốn của Tổng công ty Dược Việt Nam – CTCP tại các doanh nghiệp có vốn góp của Tổng công ty. Các Nghị quyết về việc trả lời Người đại diện vốn của Tổng công ty tại các doanh nghiệp có cổ phần, vốn góp của Tổng công ty.

2. Các nghị quyết, quyết định về việc tổ chức và nội dung họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022.

3. Nghị quyết về việc không tiếp tục thanh toán các chi phí liên quan đến giao nhận kho đối với hàng hóa vật tư, trang thiết bị y tế, thuốc, hóa chất, sinh phẩm do Bộ Y tế mua/ nhận tài trợ để phòng, chống dịch Covid-19.

4. Các nghị quyết về việc chấm dứt hợp đồng hợp tác kinh doanh với Liên danh Sông Hồng – Đất Việt.

5. Nghị quyết về việc tuyển dụng, bổ nhiệm Trưởng Bộ phận KTNB, các nhân sự KTNB Tổng công ty Dược Việt Nam – CTCP.

6. Các nghị quyết, quyết định về việc miễn nhiệm chức vụ Kế toán trưởng, Trưởng phòng tài chính Kế toán Tổng công ty Dược Việt Nam – CTCP.

II. ĐÁNH GIÁ CHUNG

1. Đánh giá về hoạt động của Hội đồng quản trị

Trong năm 2022, Hội đồng quản trị Tổng công ty Dược Việt Nam – CTCP đã thực hiện đầy đủ các quyền và trách nhiệm được giao, cụ thể:

- Các cuộc họp Hội đồng quản trị, việc lấy ý kiến thành viên Hội đồng quản trị bằng văn bản được thực hiện đúng quy định của pháp luật và Điều lệ Tổng công ty.

- Các thành viên Hội đồng quản trị tham dự/ ủy quyền tham dự đầy đủ các cuộc họp Hội đồng quản trị, trả lời phiếu lấy ý kiến thành viên Hội đồng quản trị bằng văn bản và thực hiện nhiệm vụ của thành viên Hội đồng quản trị phù hợp quy định của pháp luật, Điều lệ Tổng công ty và theo quyết định của Hội đồng quản trị về việc phân công nhiệm vụ cho từng thành viên Hội đồng quản trị.

2. Kết quả thực hiện Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2022

Stt	Kế hoạch năm 2022	Kết quả thực hiện
1	Chỉ tiêu sản xuất kinh doanh năm 2022	
1.1	Báo cáo tài chính tổng hợp	
	Tổng doanh thu: 140,7 tỷ đồng	Tổng doanh thu đạt 175,1 tỷ đồng, đạt 124,5% kế hoạch.
	Lợi nhuận trước thuế: 75 tỷ đồng	Lợi nhuận trước thuế đạt 27,6 tỷ đồng, đạt 36,8% kế hoạch. Nếu loại trừ khoản chi phí trích lập dự phòng các khoản đầu tư tài chính do thị trường chứng khoán giảm mạnh (Đây là các yếu tố khách quan và Tổng công ty không kiểm soát được) thì lợi nhuận trước thuế đạt 119,3 tỷ đồng, vượt kế hoạch năm 59,1%.
1.2	Báo cáo tài chính hợp nhất	
	Tổng doanh thu: 5.686,4 tỷ đồng	Tổng doanh thu đạt 5.671,7 tỷ đồng, đạt 99,7% kế hoạch.
	Lợi nhuận trước thuế: 159 tỷ đồng	Lợi nhuận trước thuế 131,9 tỷ đồng, đạt 82,9% kế hoạch.
2	Thực hiện phân phối lợi nhuận năm 2021	
2.1	Chi trả cổ tức (7%)	Đã thực hiện chi trả cổ tức năm 2021 với tỷ lệ thực hiện 7%/cổ phiếu, thanh toán vào ngày 18/10/2022.
2.2	Trích Quỹ đầu tư phát triển 73,1 tỷ đồng	Đã trích lập các Quỹ theo Nghị quyết của ĐHĐCĐ.
2.3	Trích Quỹ khen thưởng, phúc lợi và Quỹ khen thưởng của cán bộ quản lý	

Stt	Kế hoạch năm 2022	Kết quả thực hiện
	5,9 tỷ đồng	
3	Lương, thù lao, chi phí hoạt động của HĐQT, BKS năm 2022	Đã thực hiện theo Nghị quyết của ĐHĐCĐ.
4	Ủy quyền HĐQT lựa chọn 01 (một) trong 04 (bốn) Công ty kiểm toán độc lập cho năm tài chính 2022	Ngày 25/7/2022, Tổng công ty đã ký Hợp đồng với Công ty TNHH Ernst & Young - Chi nhánh Hà Nội để thực hiện soát xét Báo cáo tài chính giữa niên độ và kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2022.

III. ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ GIÁM SÁT CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VỚI TỔNG GIÁM ĐỐC VÀ CÁC CÁN BỘ QUẢN LÝ KHÁC

Thông qua cơ chế giám sát, đánh giá và báo cáo định kỳ, Hội đồng quản trị đánh giá Tổng Giám đốc và Ban điều hành đã thực hiện các quyền và nhiệm vụ được giao theo đúng quy định của pháp luật hiện hành, Điều lệ Tổng công ty, Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông và các Nghị quyết, Quyết định của Hội đồng quản trị, cụ thể:

- Hội đồng quản trị thông qua báo cáo trực tiếp của Ban điều hành tại các cuộc họp HĐQT và báo cáo bằng văn bản đã nắm rõ tình hình hoạt động của Tổng công ty, từ đó kịp thời đưa ra chủ trương, chính sách phát triển phù hợp, đồng thời thảo luận, quyết định các giải pháp và hỗ trợ Ban điều hành trong công tác điều hành Tổng công ty. Ban điều hành đã giải trình các vấn đề còn tồn đọng, nguyên nhân chưa đạt mục tiêu kế hoạch, đưa các giải pháp, các đề xuất, kiến nghị và trả lời chất vấn của Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát.

- Hội đồng quản trị đã thảo luận nghiêm túc và quyết nghị tất cả các vấn đề liên quan đến chiến lược phát triển Tổng công ty theo thẩm quyền của Hội đồng quản trị được quy định tại Điều lệ, Quy chế quản trị nội bộ và Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị, theo các tờ trình và đề xuất của Tổng Giám đốc. Các Nghị quyết của Hội đồng quản trị là cơ sở để Ban điều hành triển khai hoạt động sản xuất kinh doanh:

+ Công tác điều hành hoạt động kinh doanh năm 2022 theo Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông: Tổng doanh thu theo báo cáo tài chính hợp nhất đạt 5.671,7 tỷ đồng, đạt 99,7% kế hoạch, đồng thời cơ bản hoàn thành các mục tiêu kế hoạch, các nhiệm vụ chính đề ra. Lợi nhuận trước thuế theo báo cáo tài chính hợp nhất đạt 131,9 tỷ đồng, đạt 82,9% kế hoạch.

+ Tổ chức thành công Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 theo hình thức trực tuyến vào ngày 26/4/2022.

+ Thực hiện việc phân phối lợi nhuận, chi trả cổ tức bằng tiền năm 2021 cho cổ đông theo đúng Nghị quyết ĐHĐCĐ, Nghị quyết HĐQT và các quy định của pháp luật (Đã thực hiện chi trả cổ tức năm 2021 với tỷ lệ thực hiện 7%/cổ phiếu, thanh toán vào ngày 18/10/2022).

+ Giám sát các Báo cáo tài chính quý, giám sát việc thực hiện soát xét Báo cáo tài chính bán niên và kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2022 do Công ty TNHH Ernst & Young - Chi nhánh Hà Nội thực hiện.

- Hội đồng quản trị phối hợp chặt chẽ với Ban Tổng Giám đốc trong công tác quan hệ với cổ đông, nhà đầu tư, đối tác và người lao động.

- Thực hiện công bố thông tin đầy đủ, kịp thời đúng quy định.

IV. THỰC HIỆN CHI TRẢ TIỀN LƯƠNG, THÙ LAO CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ, BAN KIỂM SOÁT NĂM 2022

Trong năm 2022, việc chi trả tiền lương, thù lao Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Ban Tổng Giám đốc và Thư ký Tổng công ty được thực hiện theo đúng quy định tại Điều 5 Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên 2022 Tổng công ty Dược Việt Nam – CTCP tổ chức ngày 26/4/2022.

V. NHÂN SỰ

Tổng số nhân sự tại văn phòng Công ty mẹ tính đến ngày 15/3/2023 là **62** người, trong đó có **49** nhân sự có trình độ đại học và sau đại học; **08** nhân sự có trình độ cao đẳng, trung cấp và **05** nhân sự có trình độ sơ cấp, công nhân kỹ thuật.

(*) Về chức danh kế toán trưởng: Ông Trần Anh Tuấn được Hội đồng quản trị Tổng công ty bổ nhiệm chức danh Kế toán trưởng, Trưởng phòng Tài chính Kế toán kể từ ngày 23/6/2017 và được bổ nhiệm lại từ ngày 23/6/2022. Ngày 15/8/2022, theo nguyện vọng cá nhân của Ông Trần Anh Tuấn, Hội đồng quản trị Tổng công ty đã ban hành Nghị quyết số 069/2022/NQ/TCTD – HĐQT về việc miễn nhiệm chức vụ Kế toán trưởng, Trưởng phòng Tài chính Kế toán đối với Ông Trần Anh Tuấn. Tổng công ty đã thực hiện việc công bố thông tin theo đúng các quy định của pháp luật. Trong thời gian thực hiện các thủ tục tuyển dụng, bổ nhiệm Kế toán trưởng mới, Bà Hàn Thị Khánh Vinh – thành viên Hội đồng quản trị, Phó Tổng giám đốc được giao phụ trách phòng Tài chính Kế toán cho đến khi Hội đồng quản trị có quyết định khác.

Ngày 06/02/2023, Tổng công ty Dược Việt Nam – CTCP đã đăng thông tin tuyển dụng Kế toán trưởng lên trang tuyển dụng trực tuyến Vietnamwork.com và trên website của Tổng công ty, thời hạn đăng tuyển đến hết ngày 28/2/2023. Việc lựa chọn các ứng viên để bổ nhiệm Kế toán trưởng Tổng công ty bao gồm các bước: Kiểm tra trình độ tiếng Anh, kiểm tra kiến thức chuyên môn và phỏng vấn trực tiếp.

Hết thời hạn đăng tuyển, Tổng công ty nhận được hơn 100 hồ sơ ứng viên tham gia ứng tuyển. Sau khi sơ loại hồ sơ, Tổng công ty lựa chọn được 30 hồ sơ vào sơ tuyển. Ngày 20/3/2023, Tổng công ty đã tổ chức kiểm tra trình độ tiếng Anh (có 04 ứng viên đến tham dự kiểm tra) và ngày 24/3/2023 Tổng công ty đã tổ chức kiểm tra chuyên môn (có 06 ứng viên đến tham dự kiểm tra) cho các ứng viên đã qua vòng sơ loại hồ sơ.

Trong quá trình kiện toàn vị trí Kế toán trưởng Tổng công ty, Ban lãnh đạo Tổng công ty cũng gặp khó khăn do yêu cầu phải tìm được nhân sự có đủ năng lực, phẩm chất để đảm nhiệm chức vụ Kế toán trưởng của Tổng công ty với quy mô gồm 23 đơn vị thành viên trong khi mức lương và chế độ phúc lợi cho vị trí này không cạnh tranh so với thị trường lao động. Với trách nhiệm cao trong khi thu nhập cho vị trí này phải thực hiện theo đúng quy định của pháp luật áp dụng cho các doanh nghiệp do nhà nước nắm giữ trên 50% vốn điều lệ, nên không hấp dẫn các ứng cử viên. Bên cạnh đó, trong bối cảnh nhiều nhân sự là lãnh đạo cấp cao của ngành bị kỷ luật cũng như các doanh nghiệp có liên quan bị xử lý, truy tố do vi phạm quy định của pháp luật trong đấu thầu mua sắm thuốc, vật tư, trang thiết bị y tế nên các ứng viên rất thận trọng với việc ứng tuyển vào vị trí Kế toán trưởng của Tổng công ty do Bộ Y tế đại diện nắm giữ 65% vốn nhà nước.

(**) Thực hiện quy định tại Nghị định 05/2019/NĐ – CP ngày 22/1/2019 của Chính phủ về kiểm toán nội bộ và Thông tư 66/2020/TT- BTC ngày 10/7/2020 của Bộ Tài chính ban hành Quy chế mẫu về kiểm toán nội bộ áp dụng cho doanh nghiệp, Tổng công ty đã thành lập và kiện toàn nhân sự bộ phận Kiểm toán nội bộ trực thuộc Hội đồng quản trị. Bộ phận Kiểm toán nội bộ đã chính thức hoạt động và hiện đang thực hiện kiểm toán tại

Công ty CPDP Trung ương CPC1 – một trong ba công ty con của Tổng công ty Dược Việt Nam – CTCP.

(***) Tổng công ty tuân thủ nghiêm túc quy định tại Khoản 2 Điều 156 Luật Doanh nghiệp (“*Chủ tịch Hội đồng quản trị công ty đại chúng và công ty cổ phần quy định tại điểm b khoản 1 Điều 88 của Luật này không được kiêm Giám đốc hoặc Tổng Giám đốc*”), Khoản 2 và Khoản 3 Điều 275 Nghị định 155/2020/NĐ – CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán (“*2. Chủ tịch Hội đồng quản trị không được kiêm nhiệm chức danh Tổng Giám đốc (Giám đốc) của 01 công ty đại chúng. 3. Thành viên Hội đồng quản trị của một công ty đại chúng chỉ được đồng thời là thành viên Hội đồng quản trị tại tối đa 05 công ty khác*”). Chủ tịch Hội đồng quản trị Tổng công ty **không kiêm nhiệm** chức danh Tổng Giám đốc; Thành viên Hội đồng quản trị của Tổng công ty **không đồng thời** là thành viên Hội đồng quản trị của trên 05 công ty khác.

VI. KẾT QUẢ KINH DOANH NĂM 2022

1. Tình hình kinh tế xã hội Việt Nam năm 2022

Việt Nam là một trong số ít những nền kinh tế trên thế giới đạt tốc độ tăng trưởng GDP ở mức cao (8,02%) cùng với thành công trong kiềm chế lạm phát đạt mục tiêu của Chính phủ (dưới 4%). Chỉ số giá tiêu dùng (CPI) bình quân năm 2022 tăng 3,15% so với năm trước, thấp hơn mức tăng 3,54% và 3,23% của năm 2018 và 2020; cao hơn mức tăng 2,79% và 1,84% của năm 2019 và năm 2021. Lạm phát cơ bản bình quân năm 2022 tăng 2,59%.

Bên cạnh đó, kinh tế Việt Nam năm 2022 cũng gặp phải nhiều thách thức. Chỉ số sức mạnh đồng USD liên tục gia tăng kể từ tháng 3 khi Cục Dự trữ liên bang Hoa Kỳ (Fed) bắt đầu lộ trình tăng lãi suất để kiềm chế lạm phát tạo ra áp lực khiến Ngân hàng Nhà nước Việt Nam phải nới lỏng tỷ giá thông qua việc liên tục tăng giá bán USD và nâng biên độ giao dịch từ 3% lên 5%. Tính riêng tháng 10/2022, đồng VND mất giá 4,3% so với đồng USD khiến tỷ lệ mất giá so với đầu năm tăng lên 8,8%.

Về lãi suất, các sự vụ liên quan đến trái phiếu doanh nghiệp, đặc biệt là trái phiếu doanh nghiệp bất động sản đã tạo ra ảnh hưởng tiêu cực khiến thanh khoản hệ thống ngân hàng bị ách tắc. Lãi suất liên ngân hàng tăng nhanh vào cuối quý 3 cũng như biến động mạnh trong giai đoạn tháng 9, tháng 10 năm 2022. Sau khi Ngân hàng Nhà nước tăng lãi suất điều hành trong tháng 9 và tháng 10, mặt bằng lãi suất huy động đã tăng nhanh tại tất cả các kỳ hạn và thậm chí đã lên cao hơn mức trước đại dịch. Cụ thể, tính tới cuối tháng 11/2022, lãi suất tiền gửi kỳ hạn 3 tháng và 12 tháng bình quân của các ngân hàng thương mại cổ phần Nhà nước tăng 2 điểm % và 1,9 điểm % so với đầu năm.

Việc đồng Đô la Mỹ tăng giá cùng với lãi suất liên tục tăng cao đã tạo ra áp lực lớn đối với các doanh nghiệp sản xuất kinh doanh trong ngành Dược do ngành vẫn còn phụ thuộc lớn vào nguồn đầu vào nhập khẩu (trị giá thuốc nhập khẩu chiếm từ 55% đến trên 70% tổng trị giá tiền thuốc sử dụng trong giai đoạn từ năm 2017 đến năm 2021, nguồn nguyên liệu cũng phụ thuộc chủ yếu vào nhập khẩu), đồng thời nhiều doanh nghiệp trong ngành có tỷ lệ vốn vay cao, đặc biệt là các doanh nghiệp phân phối như Công ty Cổ phần Dược phẩm Trung ương Codupha, Công ty Cổ phần Dược phẩm Trung ương CPC1 là công ty con của Tổng công ty.

2. Tình hình ngành dược Việt Nam năm 2022

So với mức nền tăng trưởng thấp trong năm 2021, doanh thu dược phẩm tại kênh bệnh viện có sự phục hồi mạnh, đặc biệt là ở các tỉnh phía Nam, giúp tăng trưởng doanh thu toàn ngành cả năm 2022 khoảng 11% so với cùng kỳ năm 2021, phục hồi gần về mức doanh thu trước Covid-19.

Theo BMI, năm 2022 chứng kiến sự phục hồi mạnh trong chỉ tiêu chăm sóc sức khỏe. Doanh thu ngành chăm sóc sức khỏe tăng 25% so với năm 2021, đạt 155 nghìn tỷ đồng (6,6 tỷ USD), cao hơn đáng kể so với mức trước Covid (Doanh thu năm 2019 đạt 4,7 tỷ USD). Điều này thấy sự phục hồi mạnh của doanh thu các bệnh viện cũng như doanh thu của các công ty dược phẩm đối với kênh bệnh viện vào năm 2022 và mức tăng trưởng toàn ngành của phân khúc ETC là 29% so với cùng kỳ. Tăng trưởng doanh thu tại các chuỗi bán lẻ dược phẩm có xu hướng giảm tốc từ mức nền cao trong năm 2021 nhưng vẫn duy trì mức tăng trưởng 23% so với cùng kỳ.

Khó khăn do việc chậm cấp mới số đăng ký vẫn ảnh hưởng đặc biệt nghiêm trọng đối với hoạt động sản xuất kinh doanh của các doanh nghiệp.

Ngày 30/12/2021 Ủy ban Thường vụ Quốc hội đã ban hành Nghị quyết 12/2021/UBTVQH15 về việc cho phép thực hiện một số cơ chế, chính sách trong lĩnh vực y tế để phục vụ công tác phòng chống dịch Covid-19. Tuy nhiên, đến tháng 6 và tháng 7 năm 2022 các số đăng ký mới được thực hiện gia hạn theo khoản 5 Điều 6 của Nghị quyết 12/2021/UBTVQH15 và hết hiệu lực vào ngày 31/12/2022. Do vậy các doanh nghiệp sản xuất kinh doanh dược phẩm vẫn đang gặp rất nhiều khó khăn.

Việc hải quan áp mã HS cho các nguyên liệu dược phẩm nhập khẩu (Ví dụ Levofloxacin,...) ảnh hưởng nghiêm trọng đến kết quả hoạt động của các doanh nghiệp do có sự không thống nhất trong việc thực hiện giữa Thông tư 06/2018/TT-BYT về danh mục thuốc, nguyên liệu làm thuốc dùng cho người và mỹ phẩm xuất khẩu, nhập khẩu được xác định mã số hàng hóa theo danh mục hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu Việt Nam của Bộ Y tế và Thông tư 65/2017/TT-BTC về danh mục hàng hóa xuất, nhập khẩu Việt Nam của Bộ Tài chính.

Các doanh nghiệp dược cũng gặp nhiều khó khăn trong việc cung cấp sản phẩm và thu hồi công nợ mảng ETC, cụ thể:

Thứ nhất là bất cập trong quy định, hướng dẫn về công tác đấu thầu và thanh quyết toán tiền thuốc của các bên liên quan. Nhiều quy định còn chưa rõ ràng, chưa thống nhất, khiến các doanh nghiệp dược gặp trở ngại trong thực hiện các thủ tục đáp ứng theo yêu cầu.

Thứ hai, vấn đề công nợ của các đơn vị đối với doanh nghiệp đang có khuynh hướng gia tăng đáng kể và kéo dài. Tỷ lệ công nợ quá hạn tại các bệnh viện công ở mức cao do tình trạng khoanh nợ, gia hạn nợ,... gây khó khăn rất lớn cho việc vận hành doanh nghiệp.

Thứ ba là vấn đề bất cập trong quản lý giá thuốc, xây dựng giá kế hoạch trong đấu thầu, khiến giá thuốc bị "đóng khung" hoặc giảm giá qua nhiều năm, trong khi tình hình thị trường đang biến động rất lớn về giá nguyên liệu đầu vào tăng, giá các dịch vụ hỗ trợ cho sản xuất vận hành đang có khuynh hướng tăng, lạm phát...

Ngoài ra, tình hình sử dụng thuốc cũng biến động, khó dự đoán cho cả đơn vị y tế và doanh nghiệp. Các bệnh viện chưa xác định rõ tiến độ mua sắm thuốc trong năm, trong khi đó công tác dự trữ sản xuất thuốc phải cần có lộ trình. Điều này dễ dẫn đến cung không đủ cầu và nguy cơ xảy ra tình trạng thiếu thuốc cục bộ.

3. Kết quả kinh doanh năm 2022

3.1. Kết quả kinh doanh theo báo cáo tài chính tổng hợp

Đơn vị: Triệu đồng

TT	Chỉ tiêu	TH 2021	KH 2022	TH 2022	So sánh (%)	
					So với NT	So với KH
1	Tổng doanh thu	273.860	140.702	175.149	63,96%	124,48%
2	Lợi nhuận trước thuế	243.758	74.968	27.580	11,31%	36,79%

- **Tổng doanh thu:** Tổng doanh thu theo báo cáo tài chính tổng hợp của Tổng công ty năm 2022 đạt 175,1 tỷ đồng, đạt 124,5% kế hoạch đề ra năm 2022 và giảm 36% so với thực hiện của năm 2021.

- **Lợi nhuận trước thuế:** Lợi nhuận trước thuế theo báo cáo tài chính tổng hợp năm 2022 đạt 27,6 tỷ đồng, bằng 36,8% kế hoạch và giảm 88,7% so với cùng kỳ năm trước. Lợi nhuận trước thuế tổng hợp năm 2022 giảm mạnh so với năm 2021 là do:

+ Doanh thu hoạt động tài chính giảm do trong năm 2022 một số công ty thành viên của Tổng công ty thực hiện chi trả cổ tức bằng cổ phiếu như: Công ty CP Dược phẩm OPC, Công ty CP Dược Trung ương Medipharco, Công ty CP Dược phẩm Trung ương 1 – Pharbaco.

+ Trong năm 2022, do diễn biến tiêu cực của thị trường chứng khoán giá cổ phiếu của một số đơn vị thành viên của Tổng công ty giảm sâu trong kỳ, đặc biệt như: cổ phiếu CTCP Hóa Dược phẩm Mekophar (MKP) giảm giá gần 60% (từ 65,0 nghìn đồng về 26,1 nghìn đồng); cổ phiếu CTCP Y Dược phẩm Vimedimex (VMD) giảm 41% (từ 35,5 nghìn đồng về 20,9 nghìn đồng),... Biến động tiêu cực giá cổ phiếu của các đơn vị thành viên dẫn tới việc Tổng công ty phải trích lập dự phòng giảm giá khoản đầu tư đã niêm yết trên sàn chứng khoán trong năm 2022 là 91,7 tỷ đồng (trong đó trích lập cho cổ phiếu các công ty như Công ty CP Hóa Dược phẩm Mekophar là 76,2 tỷ đồng và Công ty CP Y Dược phẩm Vimedimex là 13 tỷ đồng,...), qua đó làm giảm lợi nhuận tương ứng. Ngược lại trong năm 2021, Tổng công ty hoàn nhập 35,9 tỷ đồng; Chênh lệch trích lập dự phòng các khoản đầu tư đã niêm yết trên sàn chứng khoán năm 2022 so với năm 2021 là 127,6 tỷ đồng. Nếu loại trừ khoản chi phí trích lập dự phòng các khoản đầu tư tài chính thì lợi nhuận trước thuế năm 2022 đạt 119,3 tỷ đồng, vượt kế hoạch năm 59,1%.

- Hoạt động của Trung tâm DVTM Dược Mỹ phẩm – Vinapharm: HĐQT, Ban TGD Tổng công ty đã nhiều lần làm việc và yêu cầu Lãnh đạo Trung tâm Dược mỹ phẩm xử lý dứt điểm các vấn đề còn tồn tại như kinh doanh không hiệu quả, công nợ tồn đọng lâu ngày chưa thu hồi được, sản phẩm ứ đọng chậm luân chuyển, kém - mất phẩm chất, năng suất lao động thấp,... yêu cầu đẩy mạnh công tác bán hàng, quản lý chặt chẽ các khoản thu chi theo quy định, có giải pháp để nâng cao hiệu quả quản lý, hiệu quả kinh doanh và chấm dứt lỗ. Trung tâm Dược Mỹ phẩm đã cơ cấu lại hoạt động kinh doanh, đóng một số quầy bán lẻ thuốc kinh doanh không hiệu quả hoặc theo yêu cầu của cấp có thẩm quyền, hoàn thiện quy chế khoán, cơ cấu lại sản phẩm, hàng hóa, tìm kiếm nguồn hàng, đẩy mạnh kinh doanh các mặt hàng có biên lợi nhuận cao, giảm nhân sự gián tiếp và nhân sự không hoàn thành nhiệm vụ,... Theo báo cáo tài chính năm 2022 đã được kiểm toán, kết quả kinh doanh năm 2022 của Trung tâm DVTM Dược Mỹ phẩm là -736 triệu

đồng; giảm lỗ 54,3% so với số lỗ của năm 2021 - 1.609.094.362 đồng; Số lỗ lũy kế tính đến 31/12/2022 của Trung tâm DVTM Dược Mỹ phẩm là 11,08 tỷ đồng.

3.2. Kết quả kinh doanh theo báo cáo tài chính hợp nhất

Đơn vị: Triệu đồng

TT	Chỉ tiêu	TH 2021	KH 2022	TH 2022	So sánh %	
					Với NT	Với KH
1	Tổng doanh thu	4.989.550	5.686.415	5.671.705	113,67%	99,74%
2	Phần lãi trong công ty liên doanh, liên kết	90.499	70.342	82.304	90,94%	117,01%
3	Lợi nhuận trước thuế	234.445	159.060	131.904	56,26%	82,93%

Tổng doanh thu theo báo cáo tài chính hợp nhất năm 2022 của Tổng công ty đạt 5.671,7 tỷ đồng, bằng 113,7% so với thực hiện năm 2021 và đạt 99,7% kế hoạch đề ra. Lợi nhuận trước thuế đạt 131,9 tỷ đồng, giảm 43,7% so với thực hiện năm 2021 và đạt 82,9% kế hoạch năm 2022.

4. Đánh giá việc thực hiện các nhiệm vụ chính năm 2022

4.1. Quản lý phần vốn Nhà nước và vốn của Tổng công ty đầu tư tại các doanh nghiệp

Công tác quản lý phần vốn Nhà nước, vốn của các cổ đông tại Tổng công ty và vốn của Tổng công ty đầu tư vào các doanh nghiệp thành viên được thực hiện theo đúng các quy định của pháp luật và Điều lệ, quy định của Tổng công ty.

Trong năm 2022, Tổng công ty thực hiện mua cổ phiếu của Công ty CP Dược phẩm Vidipha, Công ty CP Dược Trung ương Mediplantex và Công ty CP Hóa dược Việt Nam để duy trì tỷ lệ sở hữu tại các đơn vị này. Ngoài ra, Tổng công ty được nhận cổ tức bằng cổ phiếu của Công ty CP Dược phẩm OPC, Công ty CP Dược Medipharco và Công ty CP Dược phẩm Trung ương I – Pharbaco; nhận cổ phiếu phát hành thêm từ nguồn Quỹ đầu tư phát triển của Công ty CP Dược liệu Trung ương 2.

Theo báo cáo tài chính tổng hợp đã kiểm toán năm 2022, lợi nhuận trước thuế của Tổng công ty là 27,6 tỷ đồng và theo báo cáo tài chính hợp nhất đã kiểm toán, lợi nhuận trước thuế của Tổng công ty là 131,9 tỷ đồng. Tổng công ty đã bảo toàn vốn Nhà nước, vốn của các cổ đông tại Tổng công ty và vốn của Tổng công ty tại các doanh nghiệp thành viên.

4.2. Công tác thoái vốn Nhà nước

Ngày 17/3/2022 Thủ tướng Chính phủ đã ban hành Quyết định số 360/QĐ-TTg phê duyệt Đề án "Cơ cấu lại doanh nghiệp nhà nước, trọng tâm là tập đoàn kinh tế, tổng công ty nhà nước giai đoạn 2021 - 2025".

Tổng công ty đã gửi Công văn báo cáo Thứ trưởng thường trực theo dõi và chỉ đạo Tổng công ty, Thứ trưởng phụ trách công tác cổ phần hóa doanh nghiệp và phát triển doanh nghiệp và Bộ Y tế kiến nghị sớm tổ chức cuộc họp Ban đổi mới và phát triển doanh nghiệp của Bộ Y tế về đề án cơ cấu lại DNNN giai đoạn 2021-2025 và xem xét triển khai công tác thoái vốn nhà nước tại Tổng công ty Dược Việt Nam – CTCP.

Tại cuộc họp ngày 01/3/2023 do Thứ trưởng Bộ Y tế chủ trì với sự tham dự của đại diện Văn phòng Chính phủ, Bộ Tư pháp, Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Tổng cục thuế - Bộ Tài chính, đại diện Vụ Kế hoạch Tài chính – Bộ Y tế, Người đại diện vốn Nhà nước tại Tổng công ty và đại diện Ban Lãnh đạo Tổng công ty, đại diện của Bộ Kế hoạch và Đầu tư đã có ý kiến: Đến thời điểm hiện nay Bộ Y tế là đơn vị đại diện chủ sở hữu duy nhất chưa gửi kế hoạch sắp xếp lại doanh nghiệp nhà nước, doanh nghiệp có vốn nhà nước giai đoạn 2021 - 2025. Đại diện Bộ Kế hoạch và Đầu tư đề nghị Bộ Y tế khẩn trương gửi Bộ Kế hoạch và Đầu tư kế hoạch sắp xếp lại doanh nghiệp nhà nước, doanh nghiệp có vốn nhà nước giai đoạn 2021 – 2025 để Bộ Kế hoạch và Đầu tư tổng hợp báo cáo Thủ tướng Chính phủ.

Tổng công ty sẽ thực hiện việc thoái vốn Nhà nước theo chỉ đạo của Bộ Y tế và Chính phủ.

4.3. Triển khai đầu tư xây dựng Hệ thống phân phối

Sau khi cập nhật các giả định và thông tin thị trường theo chỉ đạo của Cục Quản lý Dược nêu trên, hiệu quả của dự án đã giảm đi rất nhiều và không đạt được như kỳ vọng. Tuy chỉ số NPV lớn hơn không (0) nhưng chỉ số hiệu quả này của dự án có độ nhạy cao đối với giả định về thị phần chiếm lĩnh, tăng trưởng doanh thu và biên lợi nhuận. Ngoài ra, Tổng công ty chưa đủ nguồn vốn đối ứng để thực hiện dự án do đã thực hiện theo Nghị định 140/2020/NĐ – CP ngày 30/11/2020 của Chính phủ và Công văn 11079 BYT-KHTC ngày 30/12/2021 của Bộ Y tế, lợi nhuận còn lại của Tổng công ty phải “thực hiện chia hết cổ tức, lợi nhuận bằng tiền mặt cho các cổ đông, thành viên góp vốn. Đối với khoản cổ tức, lợi nhuận được chia bằng tiền mặt cho phần vốn nhà nước góp trong doanh nghiệp thực hiện nộp vào ngân sách nhà nước theo quy định”. Do vậy, ngày 06/7/2022, Người đại diện phần vốn Nhà nước tại Tổng công ty đã có văn bản gửi Bộ Y tế về việc cập nhật Đề án xây dựng Hệ thống phân phối và báo cáo việc dừng triển khai đầu tư xây dựng Hệ thống phân phối ở thời điểm hiện tại.

Tại cuộc họp giữa Bộ Y tế với Tổng công ty ngày 02/10/2022, thông báo kết luận của Thứ trưởng Đỗ Xuân Tuyên tại cuộc họp ngày 14/2/2023 nêu rõ: “Người đại diện phần vốn nhà nước tại Tổng công ty Dược Việt Nam – CTCP khẩn trương xem xét, nghiên cứu việc tiếp tục xây dựng Đề án hệ thống phân phối thuốc giai đoạn 2023 – 2028, báo cáo Cục Quản lý Dược trong Quý I/2023”.

Tổng công ty đang tích cực phối hợp với các công ty con (Công ty CPDP Trung ương CPC1 và Công ty CPDP Trung ương Codupha) để triển khai xây dựng dự thảo đề án hệ thống phân phối và sẽ trình Bộ Y tế trong thời gian sớm nhất.

4.4. Công tác phòng chống dịch bệnh Covid-19

Tổng công ty luôn nghiêm túc thực hiện đầy đủ các chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ về việc tiếp tục thực hiện các biện pháp phòng, chống dịch Covid-19 trong tình hình mới, các chỉ đạo của Bộ Y tế, Cục Quản lý Dược về việc chuẩn bị nguồn cung nguyên vật liệu, hàng hóa để đáp ứng nhu cầu sản xuất, xuất khẩu và công tác phòng chống dịch.

Tiếp tục thực hiện nhiệm vụ tiếp nhận, bảo quản hàng hóa, trang thiết bị, vật tư y tế phòng, chống dịch Covid-19 theo Quyết định 1372/QĐ-BYT ngày 26/3/2020 và Quyết định 1726/QĐ-BYT ngày 15/4/2020. Phối hợp với Vụ Kế hoạch Tài chính, Bộ Y tế và các đơn vị thành viên trong việc điều chuyển hàng hóa và thanh, quyết toán kinh phí bảo quản, chi phí bảo hiểm hàng hóa, trang thiết bị vật tư phòng chống dịch và tổng hợp báo cáo Bộ Y tế.

Trong quá trình thực hiện, ngày 05/1/2020 Chính phủ đã ban hành Nghị định 132/2020/NĐ-CP về quản lý thuế đối với doanh nghiệp có giao dịch liên kết, theo đó các hợp đồng thuê kho được ký giữa Tổng công ty và các công ty con, công ty liên kết bị coi là giao dịch liên kết và bị không chế chi phí lãi vay ở mức 30% của tổng lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh trong kỳ cộng chi phí lãi vay sau khi trừ lãi tiền gửi và lãi cho vay phát sinh trong kỳ cộng chi phí khấu hao. Điều này ảnh hưởng lớn đến hoạt động và giảm mạnh lợi nhuận của Tổng công ty và các doanh nghiệp thành viên. Do vậy, Tổng công ty đã có các văn bản báo cáo Bộ Y tế về việc Tổng công ty không tiếp tục thanh toán các chi phí liên quan đến giao nhận kho đối với các hàng hóa, trang thiết bị, vật tư y tế, thuốc phục vụ công tác phòng, chống dịch Covid – 19 kể từ ngày 01/7/2022.

Tại cuộc họp giữa Bộ Y tế với Tổng công ty ngày 02/10/2022, Bộ Y tế đề nghị Tổng công ty Dược Việt Nam - CTCP tiếp tục hỗ trợ thanh toán chi phí thuê kho cho đến khi chuyển hết số hàng phòng chống dịch về kho của các bệnh viện. Đồng thời, Bộ Y tế sẽ đề nghị Chính phủ kéo dài thời hạn không áp dụng Nghị định 132/2020/NĐ-CP về giao dịch liên kết từ sau 30/6/2022 cho đến khi thực hiện xong việc chuyển hàng phòng chống dịch đến kho của các bệnh viện.

Căn cứ ý kiến chỉ đạo của Lãnh đạo Bộ Y tế tại cuộc họp ngày 01/3/2023; Căn cứ Nghị quyết 30/2021/QH15 ngày 28/7/2021 của Quốc Hội và Nghị quyết 80/2023/QH15 ngày 09/01/2023 về việc tiếp tục thực hiện một số chính sách trong phòng, chống dịch Covid-19 và sử dụng giấy đăng ký lưu hành thuốc, nguyên liệu làm thuốc hết thời hạn hiệu lực từ ngày 01/01/2023 đến ngày 31/12/2024, Tổng công ty tiếp tục có văn bản báo cáo và kính đề nghị Bộ Y tế xem xét, chấp thuận: Trường hợp Tổng công ty Dược Việt Nam – CTCP và các công ty con, công ty liên kết, công ty có vốn đầu tư của Tổng công ty (“Doanh nghiệp thành viên”) đã hạch toán, theo dõi riêng chi phí để thực hiện nhiệm vụ tiếp nhận, bảo quản, cấp phát, vận chuyển (trong trường hợp cần thiết) các hàng hóa, vật tư, trang thiết bị y tế, thuốc, hóa chất sinh phẩm để phòng, chống dịch Covid-19 thì khoản chi phí này được xác định là kinh phí đóng góp cho công tác phòng, chống dịch Covid-19 của Tổng công ty và các doanh nghiệp thành viên. Khoản kinh phí này được phép miễn trừ theo quy định không chế lãi vay quy định tại Nghị định số 132/2020/NĐ – CP, được tính vào chi phí được trừ khi xác định thu nhập chịu thuế thu nhập doanh nghiệp theo quy định tại Nghị định 44/2021/NĐ – CP ngày 31/3/2021 của Chính phủ. Các nội dung này được áp dụng từ thời điểm Bộ Y tế bắt đầu giao nhiệm vụ cho Tổng công ty Dược Việt Nam – CTCP đến ngày Bộ Y tế điều chuyển hết hàng hóa về kho của Bộ Y tế.

4.5. Thực hiện các nội dung tăng cường hợp tác giữa Vinapharm và Sanofi

- Về việc chuyển nhượng 37 nhãn hiệu hàng hóa từ Sanofi - Synthelabo Việt Nam sang Sanofi Việt Nam và Tập đoàn Sanofi (Pháp): Tổng công ty, Công ty CPDP Sanofi – Synthelabo Việt Nam đã báo cáo, xin ý kiến chấp thuận chủ trương của Bộ Y tế về việc chuyển nhượng 37 nhãn hiệu hàng hóa như trên bằng văn bản và tại các cuộc họp.

- Đề nghị Sanofi hỗ trợ và tạo điều kiện để các công ty con (CPC1 và Codupha) của Tổng công ty thực hiện/tiếp tục thực hiện phân phối các sản phẩm của Sanofi.

4.6. Tổ chức thành công các Hội nghị do Tổng công ty chủ trì

a. Lễ kỷ niệm 50 năm thành lập Tổng công ty Dược Việt Nam và đón nhận Huân chương lao động hạng Nhất.

Ngày 28/6/2022 tại Hà Nội, Lễ kỷ niệm 50 năm thành lập Tổng công ty Dược Việt Nam - CTCP và đón nhận Huân chương Lao động Hạng nhất đã diễn ra thành công tốt

đẹp. Ghi nhận những cống hiến và các thành tựu của Tổng công ty trong thời gian qua, Tổng công ty Dược Việt Nam - CTCP vinh dự và tự hào được đón nhận phần thưởng cao quý do Đồng chí Nguyễn Xuân Phúc - Ủy viên Bộ Chính trị, Chủ tịch nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam trao tặng - Huân chương Lao động hạng Nhất.

Tại buổi Lễ, Chủ tịch nước đã ghi nhận những đóng góp của Tổng công ty Dược Việt Nam – CTCP nói riêng và ngành Y tế nói chung trong sự nghiệp chăm sóc, bảo vệ sức khỏe nhân dân. Đặc biệt những cống hiến của ngành Y tế trong công tác phòng chống dịch COVID-19.

Bên cạnh đó, tại Lễ kỷ niệm, Tổng công ty Dược Việt Nam - CTCP cùng 07 doanh nghiệp thành viên (bao gồm Công ty cổ phần Dược phẩm Trung ương CPC1, Công ty cổ phần Dược phẩm Trung ương Codupha, Công ty cổ phần Sanofi Việt Nam, Công ty cổ phần Dược phẩm Imexpharm, Công ty cổ phần Dược phẩm Trung ương 3, Công ty cổ phần Dược phẩm OPC, Công ty cổ phần Dược phẩm Trung ương Vidipha) đón nhận Quyết định của Bộ Y tế khen thưởng thành tích các tập thể, cá nhân của Tổng công ty.

b. Hội nghị đối thoại giữa Bộ Y tế và Doanh nghiệp Dược năm 2022

Ngày 24/3/2022 tại thành phố Hồ Chí Minh, thực hiện ý kiến chỉ đạo của Lãnh đạo Bộ Y tế, Tổng công ty Dược Việt Nam – CTCP đã phối hợp với Cục Quản lý Dược tổ chức thành công Hội nghị đối thoại giữa Bộ Y tế và Doanh nghiệp Dược năm 2022. Hội nghị được tổ chức theo hình thức trực tiếp và kết nối trực tuyến đến 340 điểm cầu trên cả nước. Đây là lần đầu tiên, Bộ Y tế tổ chức Hội nghị nhằm lắng nghe trực tiếp các ý kiến, kiến nghị của các Doanh nghiệp Dược, qua đó có những giải pháp hỗ trợ, tháo gỡ khó khăn, thúc đẩy sự phát triển của các Doanh nghiệp Dược Việt Nam.

Với thông điệp: Bộ Y tế luôn đồng hành cùng doanh nghiệp, giải quyết thấu đáo những kiến nghị, đề xuất chính đáng từ phía doanh nghiệp, và tổng hợp báo cáo cấp có thẩm quyền xem xét giải quyết những kiến nghị vượt thẩm quyền của Bộ Y tế. Hội nghị đối thoại giữa Bộ Y tế và Doanh nghiệp Dược năm 2022 đã thành công tốt đẹp và là cơ sở để tổ chức các Hội nghị tương tự trong thời gian tới.

c. Hội thảo “Toàn cầu hóa ngành Dược sinh học Việt Nam”

Ngày 17/8/2022 tại Hà Nội, Hội thảo kết nối ngành dược sinh học của Việt Nam với thế giới do Tổng công ty Dược Việt Nam - CTCP (Vinapharm) phối hợp cùng Ông Joseph Damond và cộng sự tổ chức đã diễn ra thành công tốt đẹp với sự tham gia của Đại diện Cục Quản lý Dược, Đại diện Đại sứ quán Hoa Kỳ tại Việt Nam, Tổng công ty Dược Việt Nam - CTCP, Hiệp hội các doanh nghiệp Dược Việt Nam, đại diện của Pharma Groups, Green Pharma, và đại diện lãnh đạo các doanh nghiệp có vốn góp của Tổng công ty Dược Việt Nam - CTCP, các doanh nghiệp thành viên của Hiệp hội Doanh nghiệp Dược Việt Nam.

Hội thảo này chính là cơ hội để các doanh nghiệp Dược trong nước được tiếp cận thông tin chuyên sâu về lĩnh vực dược sinh học, gợi mở ra các kế hoạch phát triển mới cho doanh nghiệp và từng bước hội nhập với ngành dược sinh học của thế giới trong sự dẫn dắt, hỗ trợ từ cơ quan quản lý bộ ngành trong nước và các chuyên gia hàng đầu trên thế giới.

d. Các Hội nghị và sự kiện khác

- Hội nghị tổng kết năm 2021, triển khai kế hoạch năm 2022.
- Hội nghị sơ kết 6 tháng đầu năm 2022, triển khai nhiệm vụ 6 tháng cuối năm 2022.

- Hội thao và hội diễn văn nghệ chào mừng 50 năm thành lập Tổng công ty và 65 năm thành lập Công đoàn Y tế Việt Nam.

4.7. Thực hiện các nhiệm vụ khác

- Tăng cường hợp tác quốc tế:

+ Tháng 5/2022, Ban lãnh đạo Tổng công ty đã tham gia hoạt động kết nối đầu tư kinh doanh tại Hoa Kỳ nhân dịp Thủ tướng Chính phủ Phạm Minh Chính tham dự Hội nghị thượng đỉnh ASEAN tại Hoa Kỳ. Hoạt động này nhằm mục đích tìm kiếm cơ hội hợp tác với các công ty dược phẩm Hoa Kỳ trong lĩnh vực chuyển giao biệt dược gốc, cung cấp thuốc cho Hệ thống phân phối của Tổng công ty và triển khai ứng dụng công nghệ số trong hoạt động của Tổng công ty và các Công ty con.

+ Ngày 13/11/2022 Ban Lãnh đạo Tổng công ty đã tham dự Hội nghị bàn tròn doanh nghiệp Việt Nam – Đức diễn ra dưới sự chủ trì của Thủ tướng hai nước trong khuôn khổ chuyến thăm chính thức Việt Nam của Thủ tướng Cộng hòa Liên bang Đức. Trong và sau Hội nghị, Tổng công ty, đại diện Tập đoàn Uhlmann (Đức) cùng các đối tác của Tập đoàn Uhlmann đã trao đổi nhiều lần về khả năng hợp tác, kết nối giữa các bên.

- Tích cực triển khai và ứng dụng Công nghệ số trong hoạt động của Tổng công ty.

- Thực hiện công bố thông tin đầy đủ, chính xác và kịp thời theo đúng quy định của pháp luật. Tổng công ty được vinh danh Top 10 công ty Dược uy tín năm 2022 - nhóm ngành phân phối, kinh doanh dược phẩm, trang thiết bị, vật tư y tế và Tổng công ty xếp thứ 266 trong danh sách Top 500 doanh nghiệp lớn nhất Việt Nam năm 2022 (VNR500).

B. KẾ HOẠCH MỤC TIÊU NĂM 2023

I. Dự báo ngành dược năm 2023

Năm 2023, doanh thu ngành dược Việt Nam được kỳ vọng sẽ tăng trưởng 8%, đạt 169 nghìn tỷ đồng (7,2 tỷ USD). Sau đại dịch, các khía cạnh của nền kinh tế dần ổn định trở lại, nhưng suy thoái kinh tế có thể làm đình trệ chi tiêu cho chăm sóc sức khỏe. Nửa đầu năm 2023 sẽ là khoảng thời gian khó lường đối với nguồn cung hoạt chất (API) và tá dược do khoảng 65% API được sử dụng trong việc sản xuất thuốc tại Việt Nam là từ Trung Quốc. Quá trình mở cửa chậm chạp của quốc gia này khiến tình trạng thiếu hụt vẫn có thể xảy ra. Bên cạnh đó, cuộc chiến giữa Nga-Ukraine vẫn đang tiếp diễn, các hoạt chất và thuốc nhập khẩu từ Châu Âu có nguy cơ bị thiếu hụt. Các công ty có thể sử dụng nguồn nguyên liệu trong nước sẽ giành được vị thế tốt hơn. Các doanh nghiệp dược phẩm lớn của Việt Nam vẫn tiếp tục định hướng theo đuổi mục tiêu đạt chuẩn EU GMP cho các cơ sở sản xuất. Các doanh nghiệp kỳ vọng sẽ đầu thầu được sản phẩm với giá cao hơn trước nhưng vẫn thấp hơn nhiều loại thuốc nhập khẩu thuộc nhóm này, đồng thời giảm áp lực cạnh tranh.

Vietnam Report chỉ ra 4 xu hướng chính định hình thị trường dược phẩm trong giai đoạn “bình thường tiếp theo”:

- Thứ nhất là điều hướng “bình thường tiếp theo”. Đại dịch Covid-19 đã gây áp lực lớn lên ngân sách chăm sóc sức khỏe toàn cầu do phải triển khai các chiến dịch vắc-xin lập đi lập lại. Tuy nhiên ở thời điểm hiện tại, khi các sáng kiến ban đầu về vắc-xin đã được thiết lập, ngành dược phẩm đang chuyển hướng sự chú ý sang quá trình phục hồi hậu Covid-19. Điều này có thể sẽ tạo ra những thay đổi cơ bản trong cách thức hoạt động của toàn ngành.

- Thứ hai là tầm quan trọng của sự ổn định chuỗi cung ứng. Đại dịch đã củng cố mạnh mẽ rằng chuỗi cung ứng có thể gặp rủi ro đáng kể khi phụ thuộc quá mức vào một điểm. Điều này đã khiến nhiều hãng dược buộc phải xem xét chuyển các trung tâm sản xuất-cung ứng đến gần thị trường cuối cùng của mình.

- Thứ ba là chuyển từ điều trị sang phòng ngừa. Để bền vững trong dài hạn, rõ ràng các chiến lược chăm sóc sức khỏe phải tập trung vào phòng bệnh hơn là chữa bệnh. Thay vì ưu tiên điều trị những người đã bị bệnh và chỉ phát triển vắc-xin cho các bệnh truyền nhiễm, xu hướng tập trung vào việc phòng ngừa và khám phá tiềm năng của vắc-xin trong các bệnh không lây nhiễm, chẳng hạn như một số bệnh ung thư được dự báo sẽ gia tăng trong thời kỳ bình thường tiếp theo.

- Thứ tư là sự phát triển nhanh chóng của công nghệ. Ngành dược phẩm đã vượt qua thách thức lớn nhất mà Covid-19 đặt ra, thể hiện qua sự đổi mới nhanh chóng và các công nghệ mới được phát triển trong thời kỳ khủng hoảng - chẳng hạn như vắc-xin dựa trên mRNA.

Bên cạnh đó, ba chiến lược mà doanh nghiệp dược dự kiến sẽ tập trung trong giai đoạn bình thường tiếp theo bao gồm: (1) Nghiên cứu các sản phẩm thuốc mới, phát triển các sản phẩm có nguồn gốc tự nhiên; (2) Đào tạo, phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao; (3) Đầu tư mở rộng dây chuyền sản xuất thuốc đạt tiêu chuẩn quốc tế.

Ngành Dược cũng đang đón nhận một số thông tin tích cực từ phía các cơ quan quản lý. Chính phủ và Bộ Y tế đang nỗ lực thực hiện các biện pháp nhằm tháo gỡ khó khăn trong công tác đấu thầu cho các đơn vị y tế công lập và các doanh nghiệp hoạt động trong lĩnh vực dược tại Việt Nam. Ngày 20/9/2022, Phó Thủ tướng Vũ Đức Đam đã ký Chỉ thị số 16/CT-TTg nêu rõ các Bộ: Tư pháp, Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính, Công Thương, Bảo hiểm xã hội Việt Nam chủ động, tích cực phối hợp với Bộ Y tế sửa đổi nhanh, tháo gỡ kịp thời các khó khăn, bất cập trong chính sách y tế, trước mắt là các vấn đề về mua sắm, đấu thầu, bảo đảm thuốc, trang thiết bị y tế, thanh toán chi phí bảo hiểm y tế. Bộ Y tế đã ban hành một số văn bản pháp luật có tác động tích cực tới hoạt động sản xuất kinh doanh của các doanh nghiệp dược trong nước nói chung và Tổng công ty nói riêng:

(1) **Thông tư số 07/2022/TT-BYT** quy định thuốc phải thử tương đương sinh học và các yêu cầu đối với hồ sơ báo cáo số liệu nghiên cứu tương đương sinh học trong đăng ký lưu hành thuốc tại Việt Nam ban hành ngày 05/9/2022, có hiệu lực từ ngày 01/11/2022. Theo đó, số lượng hoạt chất và dạng bào chế bắt buộc thử BE tăng thêm 14 hoạt chất. *Đây là một yếu tố thuận lợi ảnh hưởng tích cực đối với hoạt động BE của Tổng công ty.*

(2) **Thông tư số 08/2022/TT-BYT** quy định việc đăng ký lưu hành thuốc, nguyên liệu làm thuốc ban hành ngày 05/9/2022, có hiệu lực từ ngày 20/10/2022. Trong đó một số trường hợp sẽ được thực hiện theo quy trình thẩm định nhanh, thẩm định rút gọn (Điều 33) đem lại kỳ vọng giảm bớt thời gian xin cấp, gia hạn số đăng ký.

(3) Bộ Y tế cũng đang tiếp tục lấy ý kiến để ban hành **Thông tư sửa đổi bổ sung trong lĩnh vực mua sắm, đấu thầu thuốc...**; Thứ trưởng Bộ Y tế Đỗ Xuân Tuyên đã ký ban hành Thông tư số 14/2022/TT-BYT về việc bãi bỏ một số văn bản quy phạm pháp luật, trong đó bãi bỏ Khoản 3 Điều 8 Thông tư số 14/2020/TT-BYT quy định một số nội dung trong đấu thầu trang thiết bị y tế tại các cơ sở y tế công lập có hiệu lực từ ngày 6/12/2022 và 05 văn bản quy phạm pháp luật khác. Theo đó, **quy định phải tham khảo giá trang thiết bị y tế trúng thầu trong vòng 12 tháng được bãi bỏ** kỳ vọng sẽ tháo gỡ các vướng mắc, bất cập trong xây dựng giá gói thầu mua sắm vật tư, trang thiết bị y tế,

bảo đảm mua sắm kịp thời trang thiết bị, vật tư y tế phục vụ công tác khám bệnh, chữa bệnh cho người dân.

(4) Bộ Y tế cũng đã có đề xuất sẽ xây dựng luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Dược không còn phù hợp với tình hình thực tiễn, thủ tục hành chính rườm rà, gây khó khăn cho doanh nghiệp, làm chậm tiếp cận thuốc của người dân,... Ví dụ như quy định về việc gia hạn số đăng ký thuốc: Cục Quản lý Dược đề xuất sửa các quy định về gia hạn thuốc theo hướng Bộ Y tế thực hiện gia hạn giấy đăng ký lưu hành mà không yêu cầu thẩm định trình Hội đồng tư vấn cấp giấy đăng ký lưu hành, tiến tới gia hạn theo cơ chế tự động mà một số nước đã áp dụng...

(5) Vào ngày 09/01/2023, tại Kỳ họp bất thường lần thứ 2, Quốc hội khoá XV đã chính thức thông qua việc tiếp tục sử dụng giấy đăng ký lưu hành thuốc, nguyên liệu làm thuốc hết thời hạn hiệu lực từ ngày 1/1/2023 mà chưa kịp gia hạn theo quy định của Luật Dược. Đồng thời, ngày 08/02/2023, Cục Quản lý Dược đã ban hành Quyết định số 62/QĐ-QLD về việc công bố Danh mục thuốc, nguyên liệu làm thuốc có giấy đăng ký lưu hành được tiếp tục sử dụng theo quy định tại khoản 1 Điều 3 Nghị quyết số 80/2023/QH15 ngày 09/01/2023 của Quốc hội (Đợt 1).

(6) Đối với quy định tại khoản 10 Điều 91 Nghị định 54, Bộ Y tế vẫn giữ nguyên quan điểm bảo hộ quyền phân phối của các doanh nghiệp dược trong nước.

(7) Ngày 03/3/2023 Chính phủ đã ban hành Nghị định 07/2023/NĐ – CP sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định 98/2021/NĐ – CP về quản lý trang thiết bị y tế.

(8) Ngày 04/03/2023, Chính phủ ban hành Nghị quyết 30/NĐ-CP về việc tiếp tục thực hiện các giải pháp đảm bảo thuốc, trang thiết bị y tế với các điểm mới quan trọng như: (i) Sửa đổi quy định về thanh toán bảo hiểm y tế; (ii) Cho phép thay đổi xác định giá các gói thầu mua sắm y tế; (iii) Cho phép chủ đầu tư xem xét, quyết định việc giao Hội đồng Khoa học của đơn vị thực hiện việc xây dựng tính năng, cấu hình kỹ thuật theo yêu cầu chuyên môn của đơn vị; (iv) Cho phép các cơ sở y tế được sử dụng các trang thiết bị y tế đã được cá nhân, tổ chức trong nước, nước ngoài hiến, biếu, tặng cho, đóng góp, viện trợ, tài trợ (bao gồm các trang thiết bị y tế liên doanh, liên kết đã hết thời hạn hợp đồng) nhưng chưa hoàn thành thủ tục xác lập sở hữu toàn dân để khám bệnh, chữa bệnh.

(9) Dự thảo Thông tư sửa đổi, bổ sung Thông tư số 03/2019/TT-BYT ngày 28/03/2019 của Bộ trưởng Bộ Y tế ban hành Danh mục thuốc sản xuất trong nước đáp ứng yêu cầu về điều trị, giá thuốc và khả năng cung cấp và Thông tư số 15/2020/TT-BYT ngày 10/8/2020 của Bộ trưởng Bộ Y tế ban hành Danh mục thuốc đầu thầu, Danh mục thuốc đầu thầu tập trung, Danh mục thuốc được áp dụng hình thức đàm phán giá: (i) Sửa đổi, bổ sung Danh mục thuốc sản xuất trong nước đáp ứng yêu cầu về điều trị, giá thuốc và khả năng cung cấp ban hành kèm theo Thông tư số 03/2019/TT-BYT ngày 28/03/2019 của Bộ trưởng Bộ Y tế: Loại 11 thuốc khỏi Danh mục thuốc sản xuất trong nước đáp ứng yêu cầu về điều trị, giá thuốc và khả năng cung cấp ban hành kèm theo Thông tư số 03/2019/TT-BYT; Cập nhật, điều chỉnh thông tin nồng độ/hàm lượng và đơn vị tính của 02 thuốc tại Danh mục thuốc sản xuất trong nước đáp ứng yêu cầu về điều trị, giá thuốc và khả năng cung cấp ban hành kèm theo Thông tư số 03/2019/TT-BYT; (ii) Cập nhật, điều chỉnh một số thông tin thuốc tại các Phụ lục ban hành kèm theo Thông tư số 15/2020/TT-BYT ngày 10/8/2020 của Bộ trưởng Bộ Y tế ban hành Danh mục thuốc đầu thầu, Danh mục thuốc đầu thầu tập trung, Danh mục thuốc được áp dụng hình thức đàm phán giá.

II. Chỉ tiêu kế hoạch năm 2023

Với các thông tin dự báo như trên và trên cơ sở báo cáo kế hoạch năm 2023 của các công ty thành viên, Tổng công ty Dược Việt Nam - CTCP dự kiến một số chỉ tiêu kế hoạch năm 2023 như sau:

Chỉ tiêu kế hoạch hoạt động kinh doanh năm 2023

Đơn vị tính: Triệu đồng

TT	Chỉ tiêu	Thực hiện 2022		Kế hoạch 2023		So với TH năm trước (%)	
		Tổng hợp	Hợp nhất	Tổng hợp	Hợp nhất	Tổng hợp	Hợp nhất
1	Tổng doanh thu và thu nhập	175.149	5.671.705	312.234	5.878.100	178,27%	103,64%
2	Phần lãi trong công ty liên doanh, liên kết		82.304		90.682		110,18%
3	Lợi nhuận trước thuế	27.580	131.904	247.266	291.947	896,54%	221,33%

(1) Kế hoạch kinh doanh tổng hợp năm 2023 của Tổng công ty dự kiến là 312,2 tỷ đồng doanh thu và 247,3 tỷ đồng lợi nhuận trước thuế, tương đương tăng trưởng 78,3% và 796,5% so với thực hiện năm 2022.

Kế hoạch tổng doanh thu tổng hợp của Tổng công ty năm 2023 tăng trưởng so với thực hiện năm 2022 nguyên nhân chủ yếu do doanh thu hoạt động tài chính và thu nhập khác, cụ thể:

- Doanh thu từ cổ tức tăng so với thực hiện năm 2022 do một số công ty chi trả cổ tức năm 2022 cao hơn so với năm trước, như: Công ty CP Dược phẩm Trung ương 3, Công ty CP Dược Trung ương Vidipha, Công ty CP Sanofi Việt Nam.

- Doanh thu từ lãi tiền gửi ngân hàng tăng 13,3 tỷ đồng so với thực hiện năm 2022.

(2) Kế hoạch kinh doanh hợp nhất năm 2023 của Tổng công ty là 5.878,1 tỷ đồng doanh thu và 291,9 tỷ đồng lợi nhuận trước thuế, tương đương 103,6% và 221,3% thực hiện năm 2022.

III. Các nhiệm vụ trọng tâm cần thực hiện

1. Đầu tư tài chính

Quản lý phân vốn Nhà nước tại Tổng công ty và vốn của Tổng công ty đầu tư vào các doanh nghiệp thành viên theo đúng các quy định của pháp luật và điều lệ, quy định của Tổng công ty. Bảo toàn và phát triển vốn của Nhà nước và các cổ đông tại Tổng công ty cũng như vốn của Tổng công ty đầu tư tại các doanh nghiệp thành viên.

Tiến hành mua cổ phần để duy trì tỷ lệ sở hữu của Tổng công ty tại các công ty thành viên có hiệu quả kinh doanh tốt.

Hỗ trợ Công ty CP Dược phẩm Sanofi - Synthelabo VN (SSV) thực hiện các thủ tục chuyển nhượng 37 nhãn hiệu và giải thể Công ty. Triển khai mua tiếp 15% cổ phần của Công ty cổ phần Sanofi Việt Nam ngay khi Công ty SSV hoàn thành thủ tục giải thể.

2. Công tác thoái vốn Nhà nước

Tiếp tục phối hợp, thực hiện các ý kiến chỉ đạo về kế hoạch sắp xếp lại doanh nghiệp của Bộ Y tế giai đoạn 2021-2025.

3. Tăng cường hợp tác quốc tế

Triển khai thực hiện theo Quyết định số 376/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ ngày 17/3/2021 về phê duyệt Chương trình phát triển công nghiệp dược, dược liệu sản xuất trong nước đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045, đặc biệt là các giải pháp về hợp tác và hội nhập quốc tế, Tổng công ty tích cực mở rộng mối quan hệ với các đối tác quốc tế với các mục tiêu: (i) Tìm kiếm các cơ hội hợp tác liên quan đến việc chuyển giao biệt dược gốc, chuyển giao công nghệ sản xuất các sản phẩm dược sinh học, chuyển giao/chuyển nhượng các sản phẩm cho các doanh nghiệp có vốn góp của Tổng công ty/doanh nghiệp dược Việt Nam sản xuất với mục tiêu người dân Việt Nam được sử dụng nguồn dược phẩm với chất lượng tốt, tiêu chuẩn cao và giá thành hợp lý và/hoặc; (ii) Tìm kiếm các sản phẩm phù hợp để các công ty con của Tổng công ty thực hiện phân phối tại Việt Nam.

Tiếp tục phối hợp với Ông Joseph Damond và các cộng sự để triển khai các hoạt động liên quan việc thúc đẩy phát triển ngành Dược sinh học tại Việt Nam, qua đó tìm kiếm các cơ hội đầu tư mới cho Tổng công ty và/hoặc kết nối hỗ trợ cho các công ty con, công ty thành viên của Tổng công ty.

4. Tổ chức các Hội nghị, Hội thảo

- Tổ chức Hội nghị Người đại diện phần vốn và tổng kết năm 2022, triển khai nhiệm vụ năm 2023; Hội nghị sơ kết 6 tháng đầu năm 2023, triển khai nhiệm vụ 6 tháng cuối năm 2023 nhằm tổng kết, đánh giá, rút ra những bài học kinh nghiệm từ kết quả đã đạt được, qua đó thảo luận, tìm ra những giải pháp, phương hướng hoạt động cho giai đoạn tiếp theo.

- Phối hợp với Cục Quản lý Dược tiếp tục triển khai và tổ chức Hội nghị đối thoại giữa Bộ Y tế và các Doanh nghiệp Dược (lần 2) theo ý kiến chỉ đạo của Bộ Y tế nhằm tiếp tục đưa ra những giải pháp thúc đẩy hoạt động sản xuất kinh doanh của các Doanh nghiệp Dược Việt Nam.

- Tổ chức tập huấn một số chính sách mới về thuế, cập nhật các nội dung về tài chính, kế toán cho các Doanh nghiệp có vốn góp của Tổng công ty.

5. Thực hiện các nhiệm vụ trọng tâm khác

- Thực hiện các giải pháp thúc đẩy hoạt động kinh doanh tại Trung tâm NC&PT Khoa học Công nghệ Dược (BE) và Trung tâm Dược Mỹ phẩm, sớm chấm dứt tình trạng kinh doanh chưa hiệu quả.

- Thực hiện công bố thông tin đầy đủ, chính xác và kịp thời theo đúng quy định của pháp luật.

- Tích cực triển khai và ứng dụng công nghệ số trong hoạt động của Tổng công ty. Thực hiện xây dựng website mới chuyên nghiệp, hiện đại.

IV. Giải pháp thực hiện

1. Phát huy hiệu quả các nguồn lực

- Về nhân lực: Hoàn thiện, kiện toàn lại bộ máy tổ chức phù hợp với thực tế; Triển khai áp dụng các mô hình quản trị, quản lý hiện đại; Tăng cường công tác đào tạo, nâng cao chất lượng nhân sự, đổi mới phương pháp làm việc nhằm nâng cao hiệu quả kinh doanh, tối ưu năng suất lao động.

- Về tài chính: Rà soát, xem xét và lập kế hoạch dòng tiền để nâng cao hiệu quả sử dụng, đáp ứng đủ tài chính cho các dự án đầu tư.

Tăng cường nắm bắt các thông tin thị trường, phân tích, đánh giá các cơ hội đầu tư.

2. Về công tác đầu tư

2.1. Về đầu tư tài chính

- Tăng cường quản lý, giám sát hoạt động của Người đại diện phần vốn cũng như hiệu quả vốn đầu tư của Tổng công ty tại các doanh nghiệp thành viên.

- Thực hiện mua thêm cổ phần của các doanh nghiệp thành viên có kế hoạch phát hành cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu để đảm bảo lợi ích của Tổng công ty.

- Thực hiện rà soát, xây dựng phương án tái cơ cấu, thoái vốn, sắp xếp lại các công ty liên kết kinh doanh không có hiệu quả theo quy định.

2.2. Về khai thác các quỹ đất

- Cập nhật tình hình, theo sát các chỉ đạo của các cơ quan quản lý Nhà nước để triển khai đổi tên trên Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất và xây dựng kế hoạch khai thác hiệu quả các khu đất của Tổng công ty.

3. Tăng cường hợp tác quốc tế, hợp tác với Sanofi và các doanh nghiệp thành viên khác

- Tiếp tục thúc đẩy, tăng cường hợp tác với Sanofi cũng như các công ty dược đa quốc gia khác để tìm kiếm các cơ hội đầu tư, đặc biệt về vấn đề chuyển giao biệt dược gốc.

- Tiếp tục đẩy mạnh hợp lực đầu tư với các doanh nghiệp thành viên của Tổng công ty trong việc sản xuất các thuốc chuyển giao công nghệ, các thuốc có dạng bào chế công nghệ cao...

4. Thường xuyên cập nhật các văn bản pháp luật, chính sách mới của Bộ Y tế và các cơ quan hữu quan khác

Bám sát chỉ đạo của Chính phủ, Bộ Y tế và các vụ, cục có liên quan trong việc hướng dẫn triển khai thực hiện Chương trình phát triển công nghiệp dược, dược liệu sản xuất trong nước đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045. Trong đó tập trung ưu tiên các nội dung, giải pháp về các chính sách ưu đãi đối với việc sản xuất, cung ứng thuốc chuyên khoa đặc trị, thuốc có dạng bào chế đặc biệt, nghiên cứu thuốc có nguồn gốc từ dược liệu Việt Nam mang thương hiệu quốc gia và quy hoạch hệ thống phân phối theo hướng chuyên nghiệp, hiện đại và hiệu quả.

5. Nghiên cứu triển khai và ứng dụng các công nghệ số vào các hoạt động thực tiễn của Tổng công ty và các doanh nghiệp thành viên; Áp dụng các tiêu chuẩn chất lượng, kỹ thuật cao, các mô hình quản trị hiện đại góp phần tạo ra các giá trị bền vững của doanh nghiệp.

Tiếp nối những kết quả đạt được trong năm 2022, trong các năm tiếp theo Hội đồng quản trị sẽ tiếp tục củng cố năng lực quản trị, phát huy vai trò định hướng, chỉ đạo các hoạt động kinh doanh, đưa ra các giải pháp trọng tâm phù hợp và linh hoạt trong từng giai

đoạn, thời điểm, hướng tới hoàn thành tốt các chỉ tiêu kinh doanh, đáp ứng sự phát triển của Tổng công ty và sự mong đợi của các Cổ đông.

Chúng tôi tin tưởng rằng cùng với sự đồng thuận, nhất trí cao của Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị, Ban Tổng giám đốc cùng toàn thể cán bộ, nhân viên Tổng công ty sẽ nỗ lực phấn đấu hoàn thành tốt các chỉ tiêu kế hoạch năm 2023 với mục tiêu phát triển bền vững.

Thay mặt Hội đồng quản trị, Tôi xin gửi tới Quý cổ đông lời chúc sức khỏe, thành đạt và lời cảm ơn chân thành vì sự tin tưởng, đồng hành của Quý cổ đông với Tổng công ty.

Xin trân trọng cảm ơn!

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH



M.S.D.N.: 0100109
TỔNG CÔNG TY
DƯỢC
VIỆT NAM
THÀNH PHỐ HÀ NỘI
Lê Văn Sơn



**TỔNG CÔNG TY
DƯỢC VIỆT NAM - CTCP**

Số: ~~167~~ /TCTD-BKS

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 31 tháng 3 năm 2023

BÁO CÁO CỦA BAN KIỂM SOÁT NĂM 2022
(Trình tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023)

**Kính thưa: - Quý vị Đại biểu;
- Quý vị cổ đông**

Thay mặt Ban Kiểm soát tôi xin trình bày Báo cáo của Ban Kiểm soát năm 2022.

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp và các quy định pháp luật hiện hành;
- Căn cứ Điều lệ và Quy chế tổ chức và hoạt động của Ban Kiểm soát Tổng công ty Dược Việt Nam – CTCP,

Chúng tôi Ban Kiểm soát Tổng công ty Dược Việt Nam – CTCP, đã thực hiện kiểm soát đối với hoạt động của Tổng công ty cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2022, gồm các nội dung:

- Kiểm soát thực hiện Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên 2022;
- Kiểm soát hoạt động của HĐQT, Ban điều hành và các hoạt động kinh doanh của Tổng công ty;
- Kiểm soát Báo cáo tài chính năm 2022;
- Báo cáo hoạt động của Ban Kiểm soát năm 2022.

Ban Kiểm soát trân trọng báo cáo Đại hội đồng cổ đông kết quả hoạt động của Ban Kiểm soát năm 2022 với các nội dung sau:

I. HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT NĂM 2022

Trên cơ sở các quy định của pháp luật, Điều lệ của Tổng công ty, Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên 2022, các Nghị quyết của Hội đồng quản trị (HĐQT), Ban kiểm soát đã chủ động thực hiện nhiệm vụ, kiểm tra giám sát hoạt động kinh doanh, quản trị và điều hành của Tổng công ty. Các hoạt động tập trung chủ yếu thực hiện các nội dung công việc sau:

- Ban Kiểm soát đã tham gia đầy đủ các cuộc họp của HĐQT và các cuộc họp giao ban định kỳ hàng tuần, hàng tháng với Ban lãnh đạo Tổng công ty để nắm vững tình hình hoạt động kinh doanh, những định hướng chiến lược kinh doanh, các giải pháp thực hiện và tham gia ý kiến đối với các nội dung của cuộc họp, đảm bảo các

hoạt động kinh doanh của Tổng công ty tuân thủ luật pháp và Điều lệ của Tổng công ty.

- Trong năm 2022 Ban Kiểm soát thường xuyên trao đổi đánh giá đối với các vấn đề liên quan đến quản lý, điều hành của Tổng công ty phục vụ cho mục đích kiểm soát của Ban Kiểm soát. Ban Kiểm soát đã tổ chức 02 cuộc họp riêng để tổ chức thực hiện nhiệm vụ theo các chức năng đã được quy định và thống nhất đánh giá hoạt động kinh doanh, hoạt động quản trị, điều hành và hoạt động kế toán tài chính của Tổng công ty năm 2022.

- Kiểm tra và giám sát việc thực hiện các nội dung Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên 2022; Việc ban hành và thực hiện các Nghị quyết, Quyết định của HĐQT, Ban Điều hành. Giám sát việc tuân thủ Điều lệ, các quy chế quản lý nội bộ của Tổng công ty.

- Giám sát việc thực hiện nhiệm vụ của Người đại diện phần vốn của Tổng công ty tại các doanh nghiệp.

- Giám sát việc thực hiện chính sách chế độ trong hoạt động kinh doanh, trong hạch toán kế toán, nhằm phát hiện và chấn chỉnh kịp thời những sai sót trong công tác quản lý của Tổng công ty.

- Kiểm tra tính hợp lý, hợp pháp, tính trung thực và mức độ cân trọng trong tổ chức công tác kế toán, thống kê và lập báo cáo tài chính. Xem xét báo cáo kết quả kinh doanh hàng quý và Báo cáo tài chính của Tổng công ty năm 2022.

- Tham gia xây dựng và có ý kiến để hoàn thiện đối với các quy trình nghiệp vụ, quy chế quản trị điều hành của Tổng công ty và giám sát việc thực hiện các quy trình, quy chế đã ban hành.

- Về kết quả giải quyết các khiếu nại và kiến nghị của cổ đông: Trong năm 2022 Ban Kiểm soát trực tiếp nhận được 01 kiến nghị của cổ đông về danh sách cổ đông của Tổng công ty tại ngày 30/6/2022 và Ban Kiểm soát đã giải đáp kịp thời ý kiến kiến nghị của cổ đông. Ban Kiểm soát cũng đã phối hợp giải quyết 01 kiến nghị của cổ đông liên quan đến công tác quản trị điều hành và tổ chức ĐHĐCĐ của Tổng công ty năm 2022, 01 Đơn khiếu nại của nhân sự tại Trung tâm Dược mỹ phẩm và 01 kiến nghị liên quan đến việc ký hợp đồng hợp tác với Công ty CP đầu tư xây dựng Sông Hồng để đầu tư cải tạo, xây dựng lại chung cư 95 Láng Hạ, Đống Đa, Hà Nội.

II. KẾT QUẢ KIỂM SOÁT THỰC HIỆN KẾ HOẠCH KINH DOANH VÀ QUẢN TRỊ ĐIỀU HÀNH CỦA TỔNG CÔNG TY NĂM 2022

1. Về kiểm soát công tác quản trị và điều hành

a) Hoạt động của Hội đồng quản trị (HĐQT)

Ban Kiểm soát chúng tôi thống nhất các nội dung đánh giá về công tác quản trị điều hành của HĐQT, Ban Tổng giám đốc trong Báo cáo của HĐQT đã trình Đại hội.

- Năm 2022 HĐQT đã tổ chức 04 phiên họp trực tiếp và lấy ý kiến các thành viên HĐQT bằng văn bản. HĐQT đã ban hành 98 Nghị quyết, 17 Quyết định.

- HĐQT đã thực hiện đầy đủ trách nhiệm quản lý của mình và tuân thủ pháp luật hiện hành, Điều lệ của Tổng công ty, Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông.

- Các nghị quyết của HĐQT được ban hành theo đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định và nội dung của các nghị quyết này tuân thủ các nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, Luật Doanh nghiệp, Điều lệ của Tổng công ty, và các quy định của pháp luật.

b) Hoạt động của Ban Điều hành

- Trong năm 2022, Ban Điều hành đã thực hiện các hoạt động kinh doanh của Tổng công ty tuân thủ đúng, đầy đủ các quy định của pháp luật, Điều lệ Tổng công ty, các nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông và HĐQT. Ban Kiểm soát không nhận thấy dấu hiệu bất thường nào trong hoạt động kinh doanh của Tổng công ty.

c) Sự phối hợp hoạt động của Ban Kiểm Soát với HĐQT và Ban Điều hành

- Năm 2022 Ban kiểm soát, Hội đồng quản trị, Ban Điều hành và các cán bộ quản lý đã duy trì sự phối hợp chặt chẽ trên nguyên tắc vì lợi ích chung của Tổng công ty, của cổ đông và tuân thủ đầy đủ các qui định của pháp luật, Điều lệ và các quy chế nội bộ của Tổng công ty.

- Trong năm, Ban kiểm soát đã thực hiện đúng chức năng nhiệm vụ của mình theo quy định của pháp luật và Điều lệ Tổng công ty.

2. Về thực hiện kế hoạch kinh doanh:

2.1. Kết quả kinh doanh tổng hợp

Đơn vị: Triệu đồng

TT	Chỉ tiêu	TH 2021	KH 2022	TH 2022	So sánh (%)	
					So với NT	So với KH
1	Tổng doanh thu	273.860	140.702	175.149	64,0%	124,5%
2	Lợi nhuận trước thuế	243.758	74.968	27.580	11,3%	36,8%
3	Lợi nhuận sau thuế	243.758	-	27.580	11,3%	-

2.1. Kết quả kinh doanh hợp nhất

Đơn vị: Triệu đồng

TT	Chỉ tiêu	TH 2021	KH 2022	TH 2022	So sánh %	
					Với NT	Với KH
1	Tổng doanh thu	4.989.550	5.686.415	5.671.705	113,7%	99,7%
2	Phần lãi trong công ty	90.499	70.342	82.304	90,9%	117,0%

TT	Chỉ tiêu	TH 2021	KH 2022	TH 2022	So sánh %	
					Với NT	Với KH
	liên doanh, liên kết					
3	Lợi nhuận trước thuế	234.445	159.060	131.904	56,3%	82,9%
4	Lợi nhuận sau thuế	217.351		110.373	50,8%	-

3. Về việc thực hiện các nội dung khác Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông:

3.1. Về việc lựa chọn đơn vị kiểm toán: Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát đã lựa chọn Công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam thực hiện việc soát xét báo cáo tài chính giữa niên độ và kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2022.

3.2. Về việc phân phối lợi nhuận:

- Về cổ tức: Tổng công ty đã thực hiện việc chi trả cổ tức năm 2021 là 7% theo đúng Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021.

- Về trích lập các quỹ: Công ty đã thực hiện việc trích lập các quỹ theo đúng phương án phân phối lợi nhuận đã trình và Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 thông qua. Trích Quỹ Đầu tư phát triển 73,1 tỷ đồng và Quỹ Khen thưởng Phúc lợi là 5,9 tỷ đồng.

3.3. Về việc thực hiện tiền lương của Cán bộ quản lý, thù lao của HĐQT, Ban Kiểm soát:

Tổng công ty đã thực hiện việc chi trả tiền lương của cán bộ quản lý, thù lao của HĐQT, Ban Kiểm soát theo đúng Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022. Tiền lương của Trưởng ban Kiểm soát là 53.000.000 đồng/tháng và thù lao của thành viên Ban Kiểm soát là 3.000.000 đồng/tháng.

4. Về thẩm tra Báo cáo tài chính năm 2022 và tình hình thực hiện công tác tài chính, kế toán của Tổng công ty:

Trên cơ sở kiểm tra số liệu và giải trình chi tiết của Ban lãnh đạo Tổng công ty tại BCTC hợp nhất và BCTC tổng hợp, Ban Kiểm soát thống nhất với ý kiến của đơn vị kiểm toán và xác nhận các nội dung như sau:

- BCTC của Tổng công ty đã được lập theo các chuẩn mực kế toán Việt Nam, chế độ kế toán Doanh nghiệp Việt Nam và các quy định hiện hành;

- Số liệu báo cáo tài chính đã phản ánh một cách trung thực và hợp lý trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính, kết quả kinh doanh, lưu chuyển tiền tệ của Tổng công ty;

- Các thông tin về tình hình tài chính được công bố và thuyết minh một cách rõ ràng đáp ứng được yêu cầu của các cơ quan quản lý và nhà đầu tư.

4.1. Bảng cân đối kế toán

Chúng tôi đồng ý với ý kiến của kiểm toán độc lập về các số liệu tài sản ngày 31/12/2022. Chúng tôi đã xem xét các biến động về tài sản, nguồn vốn và các khoản nợ trong kỳ trên BCTC hợp nhất với một số điểm đánh giá, nhận xét và lưu ý như sau:

Đơn vị: Triệu đồng

CHỈ TIÊU	Số kiểm toán 31/12/22	So với đầu năm	Đánh giá, nhận xét
TÀI SẢN NGẮN HẠN	3.766.572	0%	
Tiền và các khoản tương đương tiền	83.454	-57,0%	Tiền và các khoản tương đương tiền cuối năm là 83,454 tỷ đồng giảm mạnh so với đầu năm (tương đương giảm 57,0%) chủ yếu là biến động giảm tại Công ty mẹ. Biến động này phù hợp với yêu cầu về việc lập kế hoạch dòng tiền đầy đủ và quản lý chặt chẽ, hiệu quả tài sản, tiền vốn trong sản xuất, kinh doanh.
Đầu tư tài chính ngắn hạn	634.550	-5,7%	Các khoản đầu tư tài chính ngắn hạn giảm 38,5 tỷ đồng, tương đương 5,7%.
Các khoản phải thu ngắn hạn	1.826.739	1,3%	Các khoản phải thu ngắn hạn tăng 1,3%. Trong đó phải thu ngắn hạn của khách hàng tăng 23,2 tỷ, tương đương 2,6%.
Phải thu ngắn hạn của khách hàng	1.723.321	2,6%	<i>Chúng tôi tiếp tục lưu ý Tổng công ty và đặc biệt là các công ty con cần tiếp tục tăng cường công tác quản lý, thu hồi công nợ để giảm bị chiếm dụng vốn, giảm chi phí vốn và giảm thiểu rủi ro phát sinh nợ khó đòi.</i>
Trả trước cho người bán ngắn hạn	39.461	113,0%	Các khoản trả trước cho người bán ngắn hạn tăng 20,9 tỷ đồng, tương đương 113,0%.
Dự phòng phải thu ngắn hạn khó đòi	24.130	29,0%	Dự phòng phải thu ngắn hạn tăng 5,4 tỷ đồng, tương đương 29,0%. Đây là mức tăng tương đối cao và tập trung chủ yếu tại Codupha. Chúng tôi lưu ý Tổng công ty và

CHỈ TIÊU	Số kiểm toán 31/12/22	So với đầu năm	Đánh giá, nhận xét
			các công ty con cần tiếp tục có biện pháp tích cực thu hồi dứt điểm khoản phải thu, nâng cao hiệu quả kinh doanh.
Hàng tồn kho	1.187.617	12,2%	Giá trị hàng tồn kho cuối 2022 tăng 129,2 tỷ đồng, tương đương 12,2% so với năm 2021.
Dự phòng giảm giá hàng tồn kho	28.635	28,4%	Dự phòng giảm giá hàng tồn kho tăng 6,3 tỷ đồng, tương đương 28,4% so với đầu năm. Đây là mức tăng tương đối cao và tập trung chủ yếu tại Codupha. Chúng tôi lưu ý Tổng công ty và các công ty con cần quản lý chặt chẽ hàng tồn kho, triển khai các giải pháp đẩy mạnh công tác bán hàng, giảm rủi ro hàng chậm luân chuyển, giảm chất lượng dẫn tới phải lập dự phòng hàng tồn kho.
Tài sản ngắn hạn khác	34.211	-12,0%	Tài sản ngắn hạn khác giảm 12,0% so với đầu năm.
TÀI SẢN DÀI HẠN	2.011.452	-4,0%	Tổng giá trị tài sản dài hạn giảm 4%
Các khoản phải thu dài hạn	1.707	-1,9%	
Tài sản cố định	319.952	-3,4%	
Tài sản cố định hữu hình	208.083	-4,4%	
TSCĐ vô hình	111.869	-1,4%	
Bất động sản đầu tư	49.859	6334,7%	Giá trị bất động sản đầu tư tăng là do chuyển ghi nhận từ hàng hóa bất động sản sang Bất động sản đầu tư
Tài sản dở dang dài hạn	1.772	-69,4%	Tài sản dở dang giảm 69,4% chủ yếu là hạch toán giảm chi phí đầu tư xây dựng kết chuyển thành TSCĐ theo quy định.
Đầu tư tài chính dài	1.606.341	-6,6%	

CHỈ TIÊU	Số kiểm toán 31/12/22	So với đầu năm	Đánh giá, nhận xét
hạn			
Đầu tư vào các công ty liên kết	840.488	-5,5%	Giá trị các khoản đầu tư vào công ty liên kết (PP vốn chủ) giảm 5,5% chủ yếu là do Tổng công ty hạch toán giảm giá trị đầu tư từ khoản cổ tức nhận được từ Công ty CP Dược phẩm Sanofi – Synthelabo (SSV) là 89,9 tỷ đồng. Công ty SSV đang thực hiện các thủ tục để giải thể theo quy định.
Đầu tư góp vốn vào đơn vị khác	862.750	3,5%	
Dự phòng đầu tư dài hạn	96.897	2224,3%	Dự phòng đầu tư dài hạn cuối năm là 96,9 tỷ đồng, tăng 92,7 tỷ đồng so với đầu năm, chủ yếu là việc trích lập dự phòng giảm giá các khoản đầu tư của Công ty mẹ - Tổng công ty Dược Việt Nam – CTCP (91,7 tỷ đồng) do cổ phiếu của một số công ty thành viên trên sàn giao dịch chứng khoán giảm giá mạnh so với đầu năm. Đây là nguyên nhân khách quan và Tổng công ty không kiểm soát được. Công ty CPC1 phát sinh trích lập dự phòng tăng 1 tỷ đồng.
Tài sản dài hạn khác	31.820	-11,3%	
Chi phí trả trước dài hạn	31.820	-11,3%	Chi phí trả trước dài hạn giảm 11,3%, do phân bổ vào chi phí trong năm.
TỔNG TÀI SẢN	5.778.024	-1,4%	Tổng tài sản cuối năm 2022 là 5.778 tỷ đồng, giảm 84 tỷ đồng, tương đương 1,4% so với đầu năm.
NỢ PHẢI TRẢ	3.012.502	5,1%	Nợ phải trả tăng 145,1 tỷ đồng tương đương 5,1% chủ yếu do tăng khoản phải trả ngắn hạn người bán
Nợ ngắn hạn	2.946.015	4,6%	

CHỈ TIÊU	Số kiểm toán 31/12/22	So với đầu năm	Đánh giá, nhận xét
Phải trả người bán ngắn hạn	1.840.388	24,7%	Phải trả người bán ngắn hạn tăng 364,3 tỷ đồng, tương đương 24,7%.
Người mua trả tiền trước ngắn hạn	46.320	-20,4%	
Vay ngắn hạn	988.493	-16,4%	Vay ngắn hạn và nợ dài hạn đến hạn trả trong kỳ giảm 193,4 tỷ đồng tương đương 16,4%.
Nợ dài hạn	66.487	30,4%	Nợ dài hạn tăng 15,4 tỷ đồng, tương đương tăng 30,4%
VỐN CHỦ SỞ HỮU	2.765.522	-7,7%	
Vốn chủ sở hữu	2.765.522	-7,7%	Vốn chủ sở hữu giảm 229,2 tỷ đồng, tương đương giảm 7,7%, chủ yếu là do phân phối lợi nhuận sau thuế theo quyết định của ĐHĐCĐ và chênh lệch đánh giá lại tài sản.
Vốn góp của chủ sở hữu	2.370.000	0,0%	
Vốn khác của chủ sở hữu	57.739	0,0%	
Chênh lệch đánh giá lại tài sản	-433.100	-17,2%	Điều chỉnh chênh lệch đánh giá lại tài sản giảm 89,9 tỷ đồng, do công ty liên kết SSV chia cổ tức. Tổng công ty hạch toán giảm vốn đầu tư
Quỹ đầu tư phát triển	333.038	36,7%	Quỹ Đầu tư phát triển tăng 89,3 tỷ đồng, tương đương tăng 36,7%
Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	270.175	-60,1%	Lợi nhuận sau thuế giảm 406,2 tỷ đồng, tương đương 60,1% chủ yếu là do phân phối lợi nhuận, trả cổ tức
TỔNG NGUỒN VỐN	5.778.024	-1,4%	

4.2. Báo cáo kết quả kinh doanh

Chúng tôi đồng ý với ý kiến của kiểm toán độc lập về kết quả kinh doanh năm 2022 và có một số đánh giá, nhận xét và lưu ý như sau:

Với những khó khăn chung của nền kinh tế và đặc biệt là sự sụt giảm của Thị trường chứng khoán Việt Nam, giá cổ phiếu của một số doanh nghiệp thành viên của Tổng công ty giảm sâu ảnh hưởng đến kết quả kinh doanh của Tổng công ty. Tổng

doanh thu tổng hợp năm 2022 đạt 175,149 tỷ đồng, bằng 124,5% kế hoạch; lợi nhuận trước thuế năm 2022 chỉ đạt 27,58 tỷ đồng, bằng 36,8% kế hoạch năm.

Tổng doanh thu hợp nhất năm 2022 đạt 5.671 tỷ đồng, bằng 99,7% kế hoạch và tăng 13,7% so với năm trước, tuy nhiên lợi nhuận trước thuế hợp nhất chỉ đạt 131,904 tỷ đồng, bằng 82,9% kế hoạch và giảm 43,7% so với năm trước, chủ yếu là do ảnh hưởng tiêu cực từ thị trường chứng khoán dẫn đến việc Tổng công ty phải trích lập dự phòng các khoản đầu tư tài chính tăng cao.

Đơn vị: Triệu đồng

CHỈ TIÊU	Số kiểm toán 2022	So với NT %	Đánh giá, nhận xét
Doanh thu thuần	5.540.585	13,7%	Doanh thu thuần tăng 667 tỷ đồng, tương đương 13,7% so với năm 2021.
Giá vốn hàng bán	4.996.581	12,7%	Giá vốn hàng bán tăng 12,7%. Tuy nhiên tốc độ tăng thấp hơn tốc độ tăng doanh thu thuần là phù hợp.
Lợi nhuận gộp	544.003	23,7%	Lợi nhuận gộp tăng 23,7% so với năm 2021. Và tỷ lệ lợi nhuận gộp/Doanh thu cũng tăng từ 9,0% năm 2021 lên 9,8% năm 2022.
Doanh thu hoạt động tài chính	130.153	14,0%	Doanh thu hoạt động tài chính tăng 14,0% so với năm 2021.
Chi phí tài chính	202.369	484,5%	Chi phí tài chính hợp nhất năm 2022 là 202,4 tỷ đồng, tăng 167,7 tỷ đồng, tương đương tăng 484,5% so với năm 2021. Chi phí tài chính tăng cao chủ yếu là do trích lập dự phòng các khoản đầu tư tài chính là 92,7 tỷ đồng, lỗ chênh lệch tỷ giá 39,9 tỷ đồng và chi phí lãi vay tăng.
<i>Trong đó: Chi phí lãi vay</i>	63.969	7,6%	Chi phí lãi vay phát sinh năm 2022 là 63,9 tỷ đồng, tăng 7,6% so với năm trước.
Phần lãi trong công ty liên kết	82.304	-9,1%	Phần lãi trong công ty liên kết giảm 9,1% do hiệu quả kinh doanh của các doanh nghiệp có cổ phần, vốn góp của Tổng công ty giảm sút.

CHỈ TIÊU	Số kiểm toán 2022	So với NT %	Đánh giá, nhận xét
Chi phí bán hàng	286.645	12,2%	Chi phí bán hàng tăng 12,2% so với năm 2021. Tuy nhiên tốc độ tăng thấp hơn tốc độ tăng doanh thu là phù hợp.
Chi phí quản lý doanh nghiệp	135.696	13,3%	Chi phí quản lý doanh nghiệp tăng 13,3% so với năm 2021. Chúng tôi lưu ý Tổng công ty và các công ty con cần chú trọng việc tiết giảm chi phí để nâng cao hiệu quả kinh doanh.
Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	131.751	-43,8%	Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh giảm 102,6 tỷ đồng, tương đương 43,8% chủ yếu do chi phí trích lập dự phòng tăng cao.
Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	131.904	-43,7%	Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế giảm 102,5 tỷ đồng so với năm trước.
Lợi nhuận sau thuế	110.373	-49,2%	

4.3. Các chỉ số tài chính cơ bản

Chỉ tiêu	Đơn vị	Năm 2022	Năm 2021
1. Cơ cấu tài sản			
Tài sản ngắn hạn/Tổng tài sản (số cuối năm)	%	65,2%	64,6%
Tài sản dài hạn/Tổng tài sản	%	34,8%	35,7%
2. Cơ cấu nguồn vốn			
Nợ phải trả/Tổng nguồn vốn	%	52,1%	48,9%
Nguồn Vốn chủ sở hữu/Tổng nguồn vốn	%	47,9%	51,1%
3. Chỉ tiêu về khả năng thanh toán			
Khả năng thanh toán nhanh	Lần	0,86	0,95
Khả năng thanh toán hiện hành	Lần	1,28	1,34
4. Chỉ tiêu về khả năng sinh lời			

Chỉ tiêu	Đơn vị	Năm 2022	Năm 2021
Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần	%	2,0%	4,5%
Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/VCSH	%	3,8%	7,4%
Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản	%	1,9%	3,6%
5. Vòng quay hàng tồn kho	Vòng	4,4	3,6

+ Nợ phải trả/Tổng nguồn vốn có xu hướng tăng lên, chủ yếu là do việc các công ty con có Vốn điều lệ thấp trong khi vẫn phải tăng quy mô đầu tư và kinh doanh. Tuy nhiên cơ cấu tài sản và cơ cấu nguồn vốn tương đối hợp lý và cũng không có biến động lớn trong năm.

+ Khả năng thanh toán nhanh và khả năng thanh toán hiện hành năm 2022 giảm so với năm 2021. Trong đó, chỉ tiêu thanh toán hiện hành bằng 1,28 lần lớn hơn 1 cho thấy Tổng công ty có khả năng đảm bảo thanh toán được các nghĩa vụ tài chính ngắn hạn.

+ Các chỉ tiêu về khả năng sinh lời năm 2022 đều giảm so với năm 2021, chủ yếu là do việc tăng trích lập dự phòng các khoản đầu tư dẫn đến lợi nhuận giảm.

+ Vòng quay hàng tồn kho tăng, cho thấy việc bán hàng trong năm 2022 đã được cải thiện, đẩy nhanh tốc độ bán hàng, giảm rủi ro hàng hóa ứ đọng.

5. Về kiểm soát hoạt động đầu tư, mua sắm của Tổng công ty

- Các hoạt động đầu tư góp vốn, mở rộng hợp tác vào các doanh nghiệp, cơ sở sản xuất kinh doanh ngành được đều được Tổng công ty phân tích, đánh giá kỹ lưỡng, xây dựng phương án và trình cấp có thẩm quyền chấp thuận chủ trương trước khi thực hiện. Nhìn chung các hoạt động đầu tư trong năm 2022 đều có hiệu quả, bảo toàn và phát triển được vốn.

- Việc thực hiện các dự án đầu tư và mua sắm tài sản cố định tuân thủ đúng, đầy đủ các quy định hiện hành về trình tự, thủ tục đầu tư xây dựng cơ bản, về thẩm quyền quyết định đầu tư, về đấu thầu, đấu giá,...

6. Đánh giá tính hiệu lực, hiệu quả của Hệ thống kiểm soát nội bộ, kiểm toán nội bộ, quản lý rủi ro và cảnh báo sớm của Tổng công ty

- Lĩnh vực hoạt động chính của Tổng công ty là hoạt động đầu tư vốn và quản lý vốn đầu tư vào các doanh nghiệp khác (công ty con và các công ty liên kết) thông qua Người đại diện vốn của Tổng công ty tại các doanh nghiệp khác. Các hoạt động kinh doanh trực tiếp chủ yếu thực hiện tại các Công ty con và các đơn vị liên kết. Bộ máy tổ chức quản lý của Tổng công ty bao gồm: HĐQT, Ban Kiểm soát, Ban Tổng giám đốc, Bộ phận kiểm toán nội bộ trực thuộc HĐQT, các phòng ban chức năng, bộ phận pháp chế theo quy định.

- Về cơ bản các hệ thống kiểm soát nội bộ hiện tại của Tổng công ty đáp ứng được yêu cầu. Các chủ trương, Nghị quyết của ĐHĐCĐ, của HĐQT, Ban Tổng giám đốc đều được triển khai thực hiện và giám sát thực hiện đầy đủ trước, trong, sau và có hiệu lực, hiệu quả.

7. Về bảo toàn và phát triển vốn

- Trong năm 2022 Tổng công ty Dược Việt Nam – CTCP đã thực hiện đúng chế độ quản lý, sử dụng vốn, tài sản, phân phối lợi nhuận và chế độ quản lý tài chính, kế toán theo quy định của pháp luật.

- Tổng công ty cũng đã trích lập đầy đủ, kịp thời các khoản dự phòng giảm giá các khoản đầu tư tài chính, giảm giá hàng tồn kho, dự phòng phải thu khó đòi,... và mua bảo hiểm cho tài sản, hàng hóa theo quy định.

Năm 2022 Tổng công ty đã thực hiện trích lập dự phòng giảm giá các khoản đầu tư tài chính là 92,7 tỷ đồng (riêng Công ty mẹ trích lập 91,7 tỷ đồng), do diễn biến tiêu cực của Thị trường Chứng khoán giá cổ phiếu của một số doanh nghiệp có cổ phần, vốn góp của Tổng công ty giảm sâu. Đây là yếu tố khách quan và Tổng công ty không kiểm soát được. Việc trích lập dự phòng tăng cao làm cho lợi nhuận của Tổng công ty giảm tương ứng.

- Kết quả kinh doanh tổng hợp năm 2022 của Tổng công ty lãi 27,58 tỷ đồng. Kết quả kinh doanh hợp nhất năm 2022 lãi 131,904 tỷ đồng sau khi trích lập dự phòng theo quy định. Như vậy Tổng công ty đã bảo toàn và phát triển được vốn Nhà nước và vốn của các cổ đông. Nếu loại trừ ảnh hưởng của riêng việc trích lập dự phòng giảm giá các khoản đầu tư tài chính là 92,7 tỷ đồng thì lợi nhuận tổng hợp năm 2022 của Tổng công ty đạt 119,3 tỷ đồng và lợi nhuận hợp nhất đạt 224,6 tỷ đồng.

III. KẾT LUẬN VÀ KIẾN NGHỊ

Nhìn chung các hoạt động của Tổng công ty trong năm 2022 tuân thủ đúng, đầy đủ các quy định của pháp luật, Điều lệ của Tổng công ty, thực hiện đúng Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông. Kết quả kinh doanh tổng hợp và hợp nhất năm 2022 đều có lãi, như vậy Tổng công ty bảo toàn, phát triển được vốn Nhà nước và vốn của các cổ đông, tuy nhiên hiệu quả kinh doanh chưa cao chủ yếu là do những nguyên nhân khách quan, không kiểm soát được.

Ban Kiểm soát kiến nghị Hội đồng Quản trị và Ban Tổng Giám đốc một số nội dung sau:

- Chỉ đạo Công ty CP Dược phẩm Trung ương Codupha khẩn trương xây dựng Phương án sắp xếp lại, thoái vốn, hoặc giải thể Codupha Lào khi hết thời hạn hoạt động để trình cấp có thẩm quyền xem xét chấp thuận và thực hiện các bước công việc tiếp theo đảm bảo đúng quy định của pháp luật và nâng cao tỷ lệ thu hồi tài sản đã đầu tư của Công ty.

- Xem xét quyết định phương án tái cơ cấu, sắp xếp lại đơn vị trực thuộc kinh doanh không hiệu quả là Trung tâm Dược mỹ phẩm. HĐQT, Ban TGD Tổng công ty đã nhiều lần làm việc và yêu cầu Lãnh đạo Trung tâm Dược mỹ phẩm xử lý dứt điểm các vấn đề còn tồn tại như kinh doanh không hiệu quả, công nợ tồn đọng lâu ngày

chưa thu hồi được, sản phẩm ứ đọng chậm luân chuyển, kém mắt phẩm chất, năng suất lao động thấp,... yêu cầu đẩy mạnh công tác bán hàng, quản lý chặt chẽ các khoản thu chi theo quy định, có giải pháp để nâng cao hiệu quả quản lý, hiệu quả kinh doanh và chấm dứt lỗ. Năm 2022 Trung tâm Dược mỹ phẩm đã cơ cấu lại hoạt động kinh doanh, đóng một số quầy bán lẻ thuốc kinh doanh không hiệu quả hoặc theo yêu cầu của cấp có thẩm quyền, hoàn thiện quy chế khoán, cơ cấu lại sản phẩm, hàng hóa, tìm kiếm nguồn hàng, đẩy mạnh kinh doanh các mặt hàng có biên lợi nhuận cao, giảm nhân sự gián tiếp và nhân sự không hoàn thành nhiệm vụ,... Kết quả kinh doanh năm 2022 Trung tâm khả quan hơn các năm trước với số lỗ là 736 triệu đồng, giảm 54,3% so với số lỗ của năm 2021; lỗ lũy kế đến 31/12/2022 là 11,08 tỷ đồng. Ban Lãnh đạo Trung tâm cam kết đẩy mạnh hoạt động kinh doanh, tăng cường tìm kiếm nguồn hàng, đặc biệt là tìm kiếm các sản phẩm của các công ty có vốn góp của Tổng công ty, tăng cường công tác quản lý để đảm bảo trong năm 2023 kinh doanh có lãi và từng bước bù lỗ những năm trước. Ban Kiểm soát đề nghị HĐQT, Ban TGD có biện pháp cương quyết để tái cơ cấu Trung tâm, tăng cường công tác quản lý và có giải pháp hỗ trợ để Trung tâm hoạt động hiệu quả theo kế hoạch của Ban Lãnh đạo Trung tâm.

- Xem xét cho ý kiến và có các giải pháp hỗ trợ tích cực đối với các công ty liên kết, các công ty có vốn góp của Tổng công ty hoạt động kinh doanh chưa hiệu quả để nâng cao hiệu quả kinh doanh chung của Tổng công ty.

- Xây dựng lại Đề án xây dựng Hệ thống phân phối của Tổng công ty theo ý kiến chỉ đạo của Bộ Y tế và thực hiện các kiến nghị của các đơn vị tư vấn nhằm cải thiện cơ cấu vận hành hiện tại của Hệ thống phân phối của các công ty con, qua đó nâng cao hiệu quả hoạt động của các công ty và hiệu quả kinh doanh tổng hợp của Tổng công ty.

- Tổng công ty và các công ty con cần có biện pháp thu hồi dứt điểm khoản công nợ đã phát sinh lâu ngày, nâng cao hiệu quả sử dụng vốn.

- Tổng công ty và các công ty con cần có các biện pháp đẩy mạnh công tác sản xuất đảm bảo chất lượng, hiệu quả, quản lý chặt chẽ chi phí bán hàng, chi phí quản lý doanh nghiệp, quản lý chặt chẽ hàng tồn kho, đẩy mạnh công tác bán hàng, giảm rủi ro hàng chậm luân chuyển, giảm chất lượng, nâng cao hiệu quả kinh doanh và hoàn thành tất cả các chỉ tiêu kế hoạch được ĐHCĐ giao.

IV. PHƯƠNG HƯỚNG HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT NĂM 2023

- Thực hiện đầy đủ chức năng, nhiệm vụ của Ban kiểm soát được quy định tại Luật Doanh nghiệp, Điều lệ, Quy chế tổ chức và hoạt động của Ban Kiểm soát.

- Triển khai công tác kiểm tra, giám sát định kỳ theo Điều lệ, Quy chế hoặc đột xuất nếu cần thiết.

- Tham gia ý kiến với HĐQT, Ban Điều hành Tổng công ty nhằm nâng cao hiệu quả công tác quản lý điều hành, thực hiện tốt công tác kiểm soát nội bộ và thực hiện đúng các quy trình, quy chế của Tổng công ty.

- Tăng cường kiểm soát việc thực hiện nhiệm vụ của Người đại diện phân vốn của Tổng công ty tại các đơn vị.

- Kiểm soát hoạt động và kiểm tra các Báo cáo tài chính của Tổng công ty theo đúng các quy định và chuẩn mực kế toán hiện hành, đảm bảo BCTC phản ánh trung thực, hợp lý tình hình tài chính của Tổng công ty.

Trên đây là toàn bộ báo cáo hoạt động của Ban Kiểm soát năm 2022 và phương hướng hoạt động năm 2023.

Trân trọng cảm ơn Đại hội !

**TM. BAN KIỂM SOÁT
TRƯỞNG BAN**



Nguyễn Văn Khải

TỔNG CÔNG TY DƯỢC VIỆT NAM - CTCP CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Số: 168/TTr-HĐQT **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Hà Nội, ngày 31 tháng 3 năm 2023

TỜ TRÌNH

V/v: Thông qua Báo cáo tài chính đã kiểm toán năm 2022

Kính trình: Đại hội đồng cổ đông Tổng công ty Dược Việt Nam - CTCP

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/6/2020;

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động Tổng công ty Dược Việt Nam – CTCP;

Căn cứ Báo cáo tài chính của Tổng công ty Dược Việt Nam – CTCP năm 2022 đã kiểm toán,

Hội đồng quản trị Tổng công ty Dược Việt Nam – CTCP kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua Báo cáo tài chính năm 2022 của Tổng công ty Dược Việt Nam – CTCP được kiểm toán bởi Công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam.

Các Báo cáo tài chính đã kiểm toán năm 2022 của Tổng công ty đã được đăng tải trên website của Tổng công ty.

Kính trình Đại hội đồng Cổ đông xem xét và thông qua.

Trân trọng !

Nơi nhận:

- Các cổ đông;
- HĐQT, Ban TGD;
- Ban Kiểm soát;
- Phòng TCKT;
- Lưu VT, KHĐT.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

CHỦ TỊCH



Lê Văn Sơn

TỜ TRÌNH**Về việc phân phối lợi nhuận năm 2022 và kế hoạch năm 2023**

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Tổng công ty Dược Việt Nam - CTCP

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Tổng công ty Dược Việt Nam - CTCP;

- Căn cứ Nghị định 140/2020/NĐ-CP ngày 30 tháng 11 năm 2020 của Chính phủ quy định nội dung phân phối lợi nhuận sau thuế hàng năm của doanh nghiệp có cổ phần, vốn góp nhà nước và Công văn 11079/BYT – KHTC ngày 30/12/2021 của Bộ Y tế: “*đối với doanh nghiệp có cổ phần, vốn góp mà Nhà nước nắm giữ trên 50% vốn điều lệ hoặc tổng số cổ phần có quyền biểu quyết, phương án chia cổ tức, lợi nhuận sau thuế hàng năm được phân phối theo thứ tự như sau: (i) Chia lãi cho các bên góp vốn liên kết theo quy định của hợp đồng kinh tế đã ký kết (nếu có); (ii) Bù đắp khoản lỗ của các năm trước đã hết thời hạn được trừ vào lợi nhuận trước thuế theo quy định; (iii) Trích tối đa 30% vào quỹ đầu tư phát triển doanh nghiệp (nếu Điều lệ tổ chức và hoạt động của doanh nghiệp có quy định việc trích lập Quỹ này); (iv) Trích quỹ khen thưởng, quỹ phúc lợi cho người lao động trong doanh nghiệp, quỹ thưởng người quản lý doanh nghiệp theo quy định của Chính phủ về lao động, tiền lương, thù lao, tiền thưởng đối với công ty có cổ phần, vốn góp chi phối của Nhà nước; (v) **Lợi nhuận còn lại thực hiện chia hết cổ tức, lợi nhuận bằng tiền mặt cho các cổ đông, thành viên góp vốn.** Đối với khoản cổ tức, lợi nhuận được chia bằng tiền mặt cho phần vốn nhà nước góp trong doanh nghiệp thực hiện nộp vào ngân sách nhà nước theo quy định”;*

- Căn cứ Thông tư 12/2016/TTLT hướng dẫn chi và quản lý quỹ phát triển khoa học và công nghệ của doanh nghiệp;

- Căn cứ kết quả kinh doanh năm 2022 và dự kiến kế hoạch kinh doanh năm 2023 của Tổng công ty Dược Việt Nam – CTCP;

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông Tổng công ty Dược Việt Nam – CTCP phương án phân phối lợi nhuận năm 2022 và dự kiến chỉ tiêu tài chính năm 2023 như sau:

1. Thực hiện phân phối lợi nhuận năm 2022

TT	Chỉ tiêu	Giá trị (VNĐ)
1	Lợi nhuận chưa phân phối trên Báo cáo kiểm toán đầu năm 2022	374.783.191.484
2	Trích Quỹ Đầu tư phát triển năm 2021	73.127.323.514
3	Chi trả cổ tức năm 2020 và năm 2021	300.990.000.000
3.1	Cổ tức 2020 thực hiện chi trả trong năm 2022	135.090.000.000
3.2	Cổ tức 2021 thực hiện chi trả trong năm 2022	165.900.000.000
4	Lợi nhuận sau thuế tổng hợp năm để lại (=1-2-3)	665.867.970

TT	Chỉ tiêu	Giá trị (VNĐ)
5	Lợi nhuận sau thuế tổng hợp năm 2022	27.579.662.892
6	Trích Quỹ khen thưởng, phúc lợi và Quỹ khen thưởng của người quản lý công ty	2.896.054.950
6.1	Quỹ khen thưởng	1.712.500.965
6.2	Quỹ phúc lợi	733.928.985
6.3	Quỹ khen thưởng của người quản lý công ty	449.625.000
7	Trích Quỹ Đầu tư phát triển năm 2022 (=5*30%)	8.273.898.868
8	Lợi nhuận còn lại sau khi trích Quỹ (=4+5-6-7)	17.075.577.044
9	Tỷ lệ chi trả cổ tức làm tròn	0,72%
10	Chi trả cổ tức năm 2022	17.064.000.000
11	Tổng lợi nhuận còn lại chuyển năm sau (=8-10)	11.577.044

- Đại hội đồng cổ đông ủy quyền Hội đồng quản trị quyết định danh sách chia thưởng cụ thể của Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát;

- Ban Tổng Giám đốc quyết định danh sách chia thưởng cụ thể của Ban điều hành và cán bộ nhân viên;

- Hội đồng quản trị thực hiện các thủ tục để chi trả cổ tức cho các cổ đông theo đúng các quy định của pháp luật.

2. Kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2023

TT	Chỉ tiêu	Giá trị (VNĐ)
1	Lợi nhuận sau thuế tổng hợp năm trước để lại	11.577.044
2	Lợi nhuận sau thuế tổng hợp năm 2023	247.265.510.184
3	Trích Quỹ khen thưởng, phúc lợi và Quỹ khen thưởng của cán bộ quản lý (thực hiện theo Nghị định 53/2016/NĐ-CP)	2.896.055.000
4	Trích Quỹ Đầu tư phát triển doanh nghiệp năm 2023 (=2*30%)	74.179.653.055
5	Lợi nhuận còn lại sau khi trích Quỹ (=1+2-3-4)	170.201.379.173
6	Tỷ lệ chi trả cổ tức làm tròn	7,18%
7	Cổ tức: HĐQT sẽ trình ĐHĐCĐ thường niên năm 2023 xem xét và quyết định	170.166.000.000
8	Tổng lợi nhuận còn lại chuyển năm sau (=5-7)	35.379.173

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua.

Trân trọng !

Nơi nhận:

- Các cổ đông;
- HĐQT, Ban TGD;
- Ban Kiểm soát;
- P. TCKT ;
- Lưu VT, KHĐT.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



Lê Văn Sơn

TỜ TRÌNH

V/v báo cáo tiền lương, thù lao Cán bộ quản lý và Thư ký Công ty năm 2022 và thông qua Kế hoạch tiền lương, thù lao Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Tổng Giám đốc năm 2023

Kính trình: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 Tổng công ty Dược Việt Nam – CTCP

Hội đồng quản trị Tổng công ty Dược Việt Nam – CTCP xin trân trọng báo cáo Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 về việc quỹ tiền lương, thù lao cán bộ quản lý (bao gồm: Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Ban Tổng Giám đốc, Kế toán trưởng), thư ký Công ty năm 2022 và Kế hoạch tiền lương, thù lao Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Tổng Giám đốc năm 2023 như sau:

I. Quỹ tiền lương, thù lao cán bộ quản lý (Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Ban Tổng Giám đốc, Kế toán trưởng), thư ký Công ty thực hiện năm 2022:

Căn cứ Nghị định số 53/2016/NĐ-CP ngày 13/6/2016 của Chính phủ về lao động, tiền lương, thù lao, tiền thưởng đối với công ty có cổ phần, vốn góp chi phối của Nhà nước;

Căn cứ Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 của Tổng công ty Dược Việt Nam – CTCP thông qua ngày 26/4/2022;

Căn cứ Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2022,

Hội đồng quản trị Tổng công ty Dược Việt Nam – CTCP xin báo cáo Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 xem xét và thông qua như sau:

1. Quỹ tiền lương thực hiện của cán bộ quản lý năm 2022: 3.597.000.000 đồng (Bằng chữ: Ba tỷ, năm trăm chín mươi bảy triệu đồng).

2. Quỹ thù lao thực hiện của cán bộ quản lý và thư ký công ty năm 2022: 468.000.000 đồng (Bằng chữ: Bốn trăm sáu mươi tám triệu đồng).

II. Kế hoạch tiền lương, thù lao Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Tổng Giám đốc năm 2023:

Căn cứ Nghị định số 53/2016/NĐ-CP ngày 13/6/2016 của Chính phủ; Thông tư số 28/2016/TT-BLĐTBXH ngày 01/9/2016 của Bộ Lao động Thương Binh và Xã hội,

Căn cứ số lượng cán bộ quản lý của Tổng công ty năm 2023 (Theo đó từ 01/01/2023, bổ sung thêm chức danh Trưởng bộ phận Kiểm toán nội bộ là cán bộ quản lý chuyên trách),

Căn cứ chỉ tiêu sản xuất kinh doanh kế hoạch năm 2023 của Tổng công ty Dược Việt Nam – CTCP,

Lợi nhuận trước thuế để tính Quỹ lương kế hoạch năm 2023 trong khoảng từ 100 tỷ đến dưới 200 tỷ đồng, căn cứ điểm b, khoản 2, điều 6, Nghị định số 53/2016/NĐ-CP ngày 13/6/2016, hệ số điều chỉnh tăng thêm tối đa đối với cán bộ quản lý chuyên trách là Người đại diện phần vốn nhà nước tại Tổng công ty Dược Việt Nam – CTCP là 01 (một). Như vậy, mức tiền lương trung bình của cán bộ quản lý chuyên trách là Người đại diện phần vốn nhà nước tại Tổng công ty Dược Việt Nam – CTCP là 72 triệu đồng/người/tháng.

Căn cứ Công văn số 1182/BYT-TCCB ngày 08/3/2023 về việc thôi làm đại diện do đủ tuổi nghỉ hưu theo quy định đối với Người đại diện phần vốn nhà nước tại Tổng công ty Dược Việt Nam – CTCP, theo đó Ông Lê Văn Sơn sẽ thôi làm người đại diện phần vốn tại Tổng công ty kể từ ngày 01/5/2023.

Hội đồng quản trị Tổng công ty Dược Việt Nam – CTCP kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 của Tổng công ty Dược Việt Nam – CTCP thông qua khung tiền lương, thù lao cho Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát và Tổng Giám đốc năm 2023 như sau:

1. Từ thời điểm 01/01/2023 đến thời điểm 30/4/2023 (Người quản lý công ty chuyên trách là người đại diện phần vốn nhà nước bao gồm 02 người: Tổng Giám đốc và Thành viên HĐQT chuyên trách):

1.1. Tiền lương:

- Tiền lương của Tổng Giám đốc: 86.500.000 đồng/tháng
- Tiền lương của Thành viên HĐQT chuyên trách: 57.500.000 đồng/người/tháng.
- Tiền lương của Trưởng Ban kiểm soát: 53.000.000 đồng/tháng.

1.2. Thù lao:

- Thù lao của Chủ tịch HĐQT: 20.000.000 đồng/tháng.
- Thù lao của Thành viên Hội đồng quản trị không chuyên trách: 8.000.000 đồng/người/tháng.
- Thù lao của Thành viên Ban kiểm soát: 3.000.000 đồng/người/tháng
- Thù lao cho Thư ký Công ty: 5.000.000 đồng/người/tháng.

2. Từ thời điểm 01/5/2023 đến thời điểm 31/12/2023 (Người quản lý công ty chuyên trách là người đại diện phần vốn nhà nước bao gồm 03 người: Chủ tịch Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc và Thành viên HĐQT chuyên trách):

2.1. Tiền lương:

- Tiền lương Chủ tịch Hội đồng quản trị: 85.000.000 đồng/tháng
- Tiền lương của Tổng Giám đốc: 76.000.000 đồng/tháng
- Tiền lương của Thành viên HĐQT chuyên trách: 55.000.000 đồng/người/tháng.
- Tiền lương của Trưởng Ban kiểm soát: 53.000.000 đồng/tháng.

2.2. Thù lao:

- Thù lao của Thành viên Hội đồng quản trị không chuyên trách: 8.000.000 đồng/người/tháng.
- Thù lao của Thành viên Ban kiểm soát: 3.000.000 đồng/người/tháng
- Thù lao cho Thư ký Công ty: 5.000.000 đồng/người/tháng.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, thông qua ./.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH
TỔNG CÔNG TY
DƯỢC
VIỆT NAM
CTCP
Lê Văn Sơn



Hà Nội, ngày 31 tháng 3 năm 2023

TỜ TRÌNH

Về việc lựa chọn Công ty kiểm toán năm 2023

Kính trình: Đại hội đồng cổ đông Tổng công ty Dược Việt Nam - CTCP

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/6/2020;

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động Tổng công ty Dược Việt Nam – CTCP;

Thực hiện chức năng nhiệm vụ và quyền hạn của Ban Kiểm soát,

Ban Kiểm soát Tổng công ty Dược Việt Nam – CTCP kính trình Đại hội đồng cổ đông việc lựa chọn đơn vị thực hiện soát xét Báo cáo tài chính bán niên và Kiểm toán Báo cáo tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2023 của Tổng công ty như sau:

1. Thông qua danh sách các công ty kiểm toán độc lập để HĐQT lựa chọn đơn vị kiểm toán và soát xét các báo cáo tài chính của Tổng công ty năm 2023 bao gồm:

- Công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam;
- Công ty TNHH Pricewaterhouse Coopers Việt Nam;
- Công ty TNHH KPMG Việt Nam;
- Công ty TNHH Deloitte Việt Nam.

Lý do lựa chọn các công ty trên:

- Đây là các hãng kiểm toán quốc tế hàng đầu tại Việt Nam hiện nay và được Ủy ban Chứng khoán Nhà nước chấp thuận kiểm toán cho các tổ chức phát hành, tổ chức niêm yết;
- Các công ty này đã có nhiều kinh nghiệm trong kiểm toán các công ty ngành dược;
- Có thể hỗ trợ tốt hơn cho Tổng công ty trong việc cập nhật các chính sách mới về tài chính, kế toán, thuế. Hỗ trợ đào tạo kỹ năng hợp nhất báo cáo tài chính, hỗ trợ thực hiện công bố thông tin của Tổng công ty và các công ty con.

2. Thông qua việc ủy quyền cho HĐQT lựa chọn một trong các công ty kiểm toán nêu trên thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính năm; soát xét Báo cáo tài chính giữa niên độ của năm tài chính 2023 theo quy định hiện hành.

Trong trường hợp đàm phán với các công ty kiểm toán trên không thành công, kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua việc ủy quyền cho Hội đồng quản trị lựa chọn công ty kiểm toán trong danh mục các đơn vị kiểm toán được Bộ Tài chính, UBCKNN chấp thuận để thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính của Tổng công ty theo quy định.

Kính trình Đại hội đồng Cổ đông xem xét thông qua.

Trân trọng !

Nơi nhận:

- Các cổ đông;
- HĐQT, BKS;
- Ban TGD;
- Lưu VT, BKS.

**TM. BAN KIỂM SOÁT
TRƯỞNG BAN**

Nguyễn Văn Khải



NGHỊ QUYẾT
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2023
TỔNG CÔNG TY DƯỢC VIỆT NAM – CTCP

- Căn cứ Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc Hội nước CHXHCN Việt Nam thông qua ngày 17/6/2020;
- Căn cứ Điều lệ Tổng công ty Dược Việt Nam – CTCP;
- Căn cứ Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 Tổng công ty Dược Việt Nam - CTCP ngày 21 tháng 4 năm 2023,

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Thông qua Báo cáo đánh giá của Hội đồng quản trị và Ban Tổng giám đốc về kết quả hoạt động kinh doanh năm 2022 và kế hoạch hoạt động năm 2023 (*Báo cáo kèm theo*).

Điều 2. Thông qua Báo cáo của Ban Kiểm soát năm 2022 (*Báo cáo kèm theo*).

Điều 3. Thông qua Báo cáo tài chính đã được kiểm toán cho giai đoạn từ 01/01/2022 đến 31/12/2022.

Điều 4. Thông qua Tờ trình về việc phương án phân phối lợi nhuận năm 2022 và kế hoạch năm 2023:

1. Thực hiện phân phối lợi nhuận năm 2022

TT	Chỉ tiêu	Giá trị (VNĐ)
1	Lợi nhuận chưa phân phối trên Báo cáo kiểm toán đầu năm 2022	374.783.191.484
2	Trích Quỹ Đầu tư phát triển năm 2021	73.127.323.514
3	Chi trả cổ tức năm 2020 và năm 2021	300.990.000.000
3.1	Cổ tức 2020 thực hiện chi trả trong năm 2022	135.090.000.000
3.2	Cổ tức 2021 thực hiện chi trả trong năm 2022	165.900.000.000
4	Lợi nhuận sau thuế tổng hợp năm để lại (=1-2-3)	665.867.970
5	Lợi nhuận sau thuế tổng hợp năm 2022	27.579.662.892
6	Trích Quỹ khen thưởng, phúc lợi và Quỹ khen thưởng của người quản lý công ty	2.896.054.950
6.1	Quỹ khen thưởng	1.712.500.965
6.2	Quỹ phúc lợi	733.928.985
6.3	Quỹ khen thưởng của người quản lý công ty	449.625.000
7	Trích Quỹ Đầu tư phát triển năm 2022 (=5*30%)	8.273.898.868
8	Lợi nhuận còn lại sau khi trích Quỹ (=4+5-6-7)	17.075.577.044
9	Tỷ lệ chi trả cổ tức làm tròn	0,72%
10	Chi trả cổ tức năm 2022	17.064.000.000



TT	Chỉ tiêu	Giá trị (VNĐ)
11	Tổng lợi nhuận còn lại chuyển năm sau (=8-10)	11.577.044

- Đại hội đồng cổ đông ủy quyền Hội đồng quản trị quyết định danh sách chia thưởng cụ thể của Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát;

- Ban Tổng giám đốc quyết định danh sách chia thưởng cụ thể của Ban điều hành và cán bộ nhân viên;

- Hội đồng quản trị thực hiện các thủ tục để chi trả cổ tức cho các cổ đông theo đúng các quy định của pháp luật.

2. Kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2023:

TT	Chỉ tiêu	Giá trị (VNĐ)
1	Lợi nhuận sau thuế tổng hợp năm trước để lại	11.577.044
2	Lợi nhuận sau thuế tổng hợp năm 2023	247.265.510.184
3	Trích Quỹ khen thưởng, phúc lợi và Quỹ khen thưởng của cán bộ quản lý (thực hiện theo Nghị định 53/2016/NĐ-CP)	2.896.055.000
4	Trích Quỹ Đầu tư phát triển doanh nghiệp năm 2023 (=2*30%)	74.179.653.055
5	Lợi nhuận còn lại sau khi trích Quỹ (=1+2-3-4)	170.201.379.173
6	Tỷ lệ chi trả cổ tức làm tròn	7,18%
7	Cổ tức: HĐQT sẽ trình ĐHĐCĐ thường niên năm 2023 xem xét và quyết định	170.166.000.000
8	Tổng lợi nhuận còn lại chuyển năm sau (=5-7)	35.379.173

Điều 5. Thông qua Tờ trình về việc báo cáo tiền lương, thù lao Cán bộ quản lý, Thư ký công ty năm 2022 và thông qua Kế hoạch tiền lương, thù lao Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát, Tổng giám đốc năm 2023, cụ thể:

1. Quỹ tiền lương, thù lao Cán bộ quản lý, Thư ký công ty năm 2022:

1.1. Quỹ tiền lương thực hiện của cán bộ quản lý năm 2022: 3.597.000.000 đồng (Bằng chữ: Ba tỷ, năm trăm chín mươi bảy triệu đồng).

1.2. Quỹ thù lao thực hiện của cán bộ quản lý và thư ký công ty năm 2022: 468.000.000 đồng (Bằng chữ: Bốn trăm sáu mươi tám triệu đồng).

2. Kế hoạch tiền lương, thù lao Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát, Tổng giám đốc năm 2023:

2.1. Từ thời điểm 01/01/2023 đến thời điểm 30/4/2023 (Người quản lý công ty chuyên trách là người đại diện phần vốn nhà nước bao gồm 02 người: Tổng Giám đốc và Thành viên HĐQT chuyên trách)

Chức danh	Chuyên trách	Không chuyên trách
Chủ tịch HĐQT		20.000.000 đồng/tháng
Thành viên Hội đồng quản trị	57.500.000 đồng/người/tháng	8.000.000 đồng/người/tháng

Chức danh	Chuyên trách	Không chuyên trách
Trưởng Ban kiểm soát	53.000.000 đồng/người/tháng	
Thành viên BKS		3.000.000 đồng/người/tháng

- Tiền lương của Tổng Giám đốc: 86.500.000 đồng/tháng.

- Thù lao cho Thư ký Công ty: 5.000.000 đồng/người/tháng.

2.2. Từ thời điểm 01/5/2023 đến thời điểm 31/12/2023 (Người quản lý công ty chuyên trách là người đại diện phần vốn nhà nước bao gồm 03 người: Chủ tịch Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc và Thành viên HĐQT chuyên trách)

Chức danh	Chuyên trách	Không chuyên trách
Chủ tịch HĐQT	85.000.000 đồng/tháng	
Thành viên Hội đồng quản trị	55.000.000 đồng/người/tháng	8.000.000 đồng/người/tháng
Trưởng Ban kiểm soát	53.000.000 đồng/người/tháng	
Thành viên BKS		3.000.000 đồng/người/tháng

- Tiền lương của Tổng Giám đốc: 76.000.000 đồng/tháng.

- Thù lao cho Thư ký Công ty: 5.000.000 đồng/người/tháng

Điều 6. Thông qua phương thức lựa chọn công ty kiểm toán độc lập năm 2023.

1. Thông qua danh sách các công ty kiểm toán độc lập để HĐQT lựa chọn đơn vị kiểm toán và soát xét các báo cáo tài chính của Tổng công ty năm 2023 bao gồm:

- Công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam;
- Công ty TNHH Pricewaterhouse Coopers Việt Nam;
- Công ty TNHH KPMG Việt Nam;
- Công ty TNHH Deloitte Việt Nam.

2. Ủy quyền cho HĐQT lựa chọn một trong các công ty kiểm toán nêu trên thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính năm; soát xét Báo cáo tài chính giữa niên độ của năm tài chính 2023 theo quy định hiện hành.

Trong trường hợp đàm phán với các công ty kiểm toán trên không thành công, Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị lựa chọn công ty kiểm toán trong danh mục các đơn vị kiểm toán được Bộ Tài chính, UBCKNN chấp thuận để thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính của Tổng công ty theo quy định.

Điều 7. Điều khoản thi hành.

1. Nghị quyết này đã được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 Tổng công ty Dược Việt Nam - CTCP thông qua với cổ phần tương ứng với% tổng số cổ phần tham gia biểu quyết và có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.



2. Thành viên Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát, Ban Tổng giám đốc và các cổ đông Tổng công ty Dược Việt Nam – CTCP có trách nhiệm thi hành Nghị quyết này.

Nơi nhận:

- Như Điều 7;
- Bộ Y tế (đề b/c);
- UBCKNN;
- Sở GD&ĐT Hà Nội;
- Lưu VT, Thư ký TCT.

**TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TỌA ĐẠI HỘI**

Lê Văn Sơn